

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---



ISO 9001:2015

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**Sinh viên: Nguyễn Thị Ngọc Lan**

**Giảng viên hướng dẫn: ThS. Trần Thị Thanh Thảo**

**HẢI PHÒNG - 2018**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

-----

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI  
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LONG HẢI VN**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY  
NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**Sinh viên : Nguyễn Thị Ngọc Lan  
Giảng viên hướng dẫn: ThS. Trần Thị Thanh Thảo**

**HẢI PHÒNG - 2018**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---

**NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

Sinh viên: Nguyễn Thị Ngọc Lan

Mã SV: 1412401069

Lớp: QT1801K

Ngành: Kế toán – Kiểm toán

Tên đề tài: Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại công TNHH  
thương mại Long Hải VN.

# NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp (Về lý luận, thực tiễn, các số liệu cần tính toán và các bản vẽ).

- ✓ Tìm hiểu lý luận về công tác kế toán hàng hóa trong các doanh nghiệp.
- ✓ Tìm hiểu thực tế công tác kế toán hàng hóa tại công TNHH thương mại Long Hải VN.
- ✓ Đánh giá ưu, khuyết điểm cơ bản trong tổ chức công tác kế toán nói chung cũng như công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương nói riêng làm cơ sở để đề xuất các biện pháp giúp đơn vị thực tập làm tốt hơn công tác hạch toán kế toán.

2. Các số liệu cần thiết để thiết kế, tính toán.

- ✓ Sử dụng số liệu năm 2016 hoặc 2017 phục vụ công tác kế toán hàng hóa tại công TNHH thương mại Long Hải VN

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp.

**Công TNHH thương mại Long Hải VN.**

**CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

**Người hướng dẫn thứ nhất:**

Họ và tên: Trần Thị Thanh Thảo

Học hàm, học vị: Thạc sĩ

Cơ quan công tác: Trường Đại học Dân lập Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn: Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại công TNHH thương mại Long Hải VN

**Người hướng dẫn thứ hai:**

Họ và tên: .....

Học hàm, học vị: .....

Cơ quan công tác: .....

Nội dung hướng dẫn: .....

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày      tháng      năm 2018

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày      tháng      năm 2018

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

*Sinh viên*

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

*Người hướng dẫn*

**Nguyễn Thị Ngọc Lan**

**ThS. Trần Thị Thanh Thảo**

*Hải Phòng, ngày ..... tháng ..... năm 2018*

**Hiệu trưởng**

**GS.TS.NGŨT Trần Hữu Nghị**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP**

Họ và tên giảng viên: .....

Đơn vị công tác: .....

Họ và tên sinh viên: ..... Chuyên ngành: .....

Đề tài tốt nghiệp: .....

.....

Nội dung hướng dẫn: .....

.....

**1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**2. Đánh giá chất lượng của đồ án/khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...)**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp**

Được bảo vệ  Không được bảo vệ  Điểm hướng dẫn

*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm .....*

**Giảng viên hướng dẫn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

# MỤC LỤC

<b>LỜI MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>CHƯƠNG I: LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TRONG DOANH NGHIỆP</b> .....	2
1.1.Những vấn đề chung về công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. ....	2
1.1.1.Sự cần thiết phải tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong nghiệp vừa và nhỏ.....	2
1.1.2. Khái niệm và vai trò của hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. ....	2
1.1.3 Nhiệm vụ của kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp.....	3
1.1.4. Phân loại hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ .....	4
1.1.5. Phương pháp tính giá hàng hóa .....	5
1.1.5.1. Giá thực tế của hàng hóa nhập kho.....	5
1.1.5.2.Giá thực tế của hàng hóa xuất kho.....	6
1.2.Nội dung tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. ....	8
1.2.1.Kế toán chi tiết hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ .....	8
1.2.1.1 Phương pháp thẻ song song .....	8
1.2.1.2.Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển .....	10
1.2.1.3.Phương pháp sổ số dư.....	11
1.2.2.Kế toán tổng hợp hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ .....	13
1.2.2.1.Kế toán tổng hợp hàng hóa theo phương pháp kê khai thường xuyên ...	14
1.2.2.2Kế toán tổng hợp hàng hóa theo phương pháp kiểm kê định kỳ.....	17
1.3.Kế toán giảm giá dự phòng hàng tồn kho .....	19
1.4.Tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách kế toán và công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. ....	20
1.4.1.Hình thức Nhật ký chung.....	20
1.4.2.Hình thức kế toán Nhật ký-Sổ cái.....	21
1.4.3.Hình thức chứng từ ghi sổ .....	22
1.4.4.Hình thức kế toán trên máy tính .....	23
<b>CHƯƠNG II:THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LONG HẢI VN</b> .....	25
2.1Quá trình ra đời và sự phát triển của công ty TNHH TM Long Hải VN .....	25
2.1.1. Lịch sử hình thành của công ty TNHH TM Long Hải VN .....	25

2.1.2 .Quá trình phát triển của công ty TNHH TM Long Hải VN .....	25
2.1.3.Đặc điểm cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý .....	26
2.1.4.Đặc điểm tổ chức kế toán của công ty .....	28
2.1.4.1. Mô hình tổ chức bộ máy kế toán .....	28
2.1.4.2 .Hình thức kế toán .....	28
2.1.5.Những chuẩn mực kế toán và các chính sách kế toán áp dụng .....	29
2.2. Thực trạng công tác kế toán hàng hóa tại công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN .....	30
2.2.1.Đặc điểm hàng hóa .....	30
2.2.2.Tổ chức kế toán chi tiết hàng hóa tại công ty .....	30
2.2.2.1.Thủ tục nhập –xuất hàng hóa .....	30
2.2.2.2.Kế toán chi tiết hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN .....	32
<b>CHƯƠNG III: MỘT SỐ BIỆN PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LONG HẢI VIỆT NAM .....</b>	<b>40</b>
3.1.Nhận xét chung về công tác kế toán hàng hóa tại công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN.....	40
3.1.1.Uưu điểm : .....	40
3.1.2.Nhược điểm : .....	42
3.2.Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác hàng hóa tại công ty TNHH thương mại Long Hải VN.....	43
3.2.1. Về công tác quản lý hàng tồn kho theo danh điểm .....	43
3.2.2.Về công tác ghi chép sổ sách của công ty.....	45
3.2.3. Một số giải pháp khác.....	47
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>49</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>50</b>



## LỜI MỞ ĐẦU

Hiện nay, tại Công ty TNHH Thương mại Long Hải Việt Nam còn tồn tại một số hạn chế trong việc theo dõi, quản lý hàng hóa. Vì vậy, vấn đề đặt ra đối với Công ty lúc này là phải làm thế nào để có thể theo dõi một cách chính xác nhất số lượng, chất lượng cũng như chủng loại hàng hóa khác nhau tránh hỏng hóc, mất mát?. Để giải quyết được vấn đề này Công ty cần xây dựng cho mình quy trình hạch toán hiệu quả, phù hợp với doanh nghiệp nhưng phải đảm bảo phù hợp với chế độ chuẩn mực kế toán của Nhà nước. Vì vậy, việc tìm ra giải pháp nhằm quản lý hàng hóa tốt hơn tại đơn vị là điều cần thiết.

Nhận thức được tầm quan trọng và thiết thực của công tác kế toán. Vận dụng kiến thức đã học tại trường và thời gian thực tập tại công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN em đã chọn đề tài : “***Hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN***” cho bài khóa luận của mình.

Nội dung khóa luận của em gồm 3 chương :

- ***Chương 1:*** Lý luận chung về công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp.
- ***Chương 2:*** Thực trạng công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Long Hải Việt Nam.
- ***Chương 3:*** Một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Long Hải Việt Nam.

Do đây là lần đầu tiếp xúc với công việc thực tế liên quan đến nghiệp vụ kế toán cho nên em còn nhiều hạn chế và không tránh khỏi những thiếu sót trong quá trình tìm hiểu, trình bày và đánh giá về Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN nên em rất mong nhận được sự giúp đỡ, đóng góp của các thầy cô.

Em xin chân thành cảm ơn !

# CHƯƠNG I: LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TRONG DOANH NGHIỆP.

## 1.1 Những vấn đề chung về công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

### 1.1.1. Sự cần thiết phải tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong nghiệp vừa và nhỏ.

Kế toán là công việc thu thập, cung cấp, xử lý, kiểm tra thông tin về toàn bộ tài sản và sự vận động của tài chính trong doanh nghiệp dưới hình thức giá trị, hiện vật và thời gian lao động. Ngoài ra, kế toán còn có nhiệm vụ kiểm soát các khoản thu, chi tài chính của doanh nghiệp; phân tích thông tin, số liệu kế toán, phát triển và ngăn chặn các hành vi vi phạm về luật kế toán. Nhằm cung cấp những thông tin hữu ích cho các quyết định của doanh nghiệp.

Vì vậy, việc tổ chức công tác kế toán khoa học, hợp lý tại doanh nghiệp giúp cho việc tổ chức doanh nghiệp, cung cấp kịp thời đầy đủ về tính hình tài sản, tình hình thu chi, kết quả hoạt động kinh doanh, qua đó giảm bớt khối lượng công tác kế toán trùng lặp, tiết kiệm chi phí, đồng thời giúp kiểm kê, kiểm soát tài sản, nguồn vốn, hoạt động kinh tế, đánh giá hiệu quả kinh tế ...

Việc tổ chức công tác kế toán khoa học và hợp lý tại doanh nghiệp là việc hết sức quan trọng và cần thiết, không những đảm bảo hệ thống hóa thông tin kế toán đầy đủ, chính xác kịp thời phục vụ cho công tác quản lý kinh tế, tài chính mà còn giúp cho doanh nghiệp quản lý chặt chẽ tài sản của doanh nghiệp, ngăn ngừa các hành vi làm tổn hại đến tài sản của doanh nghiệp.

### 1.1.2. Khái niệm và vai trò của hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

#### - Khái niệm :

Hàng hóa là các vật tư, sản phẩm của doanh nghiệp mua về với mục đích để bán (bán buôn, bán lẻ).

Giá gốc hàng hóa mua vào bao gồm : Giá mua, chi phí thu mua (vận chuyển, bốc xếp, bảo quản từ nơi mua về kho của doanh nghiệp, chi phí bảo hiểm...), các loại thuế, các khoản chi phí có liên quan trực tiếp đến việc mua

hàng. Các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán ... được trừ khỏi chi phí mua hàng.

Hàng hóa rất đa dạng và phong phú, có đặc tính lý, hóa, sinh học riêng ảnh hưởng đến số lượng, chất lượng hàng hóa. Hàng hóa luôn thay đổi về chất lượng, mẫu mã, thông số kỹ thuật... Sự thay đổi này phụ thuộc vào trình độ phát triển của sản xuất, nhu cầu của thị trường.

Quá trình vận động của hàng hóa cũng là quá trình vận động của vốn kinh doanh trong doanh nghiệp.

Mua hàng : Là giai đoạn đầu tiên trong quá trình lưu chuyển hàng hóa tại các doanh nghiệp, là quá trình vận động của vốn kinh doanh từ vốn tiền tệ sang vốn hàng hóa.

Bán hàng là giai đoạn cuối cùng kết thúc lưu thông hàng hóa, là quá trình vận động từ vốn hàng hóa sang tiền tệ .

Bảo quản và dự trữ hàng hóa : Là khâu trung gian của lưu thông hàng hóa, để quá trình kinh doanh diễn ra bình thường liên tục doanh nghiệp cần phải có kế hoạch dự trữ hàng hóa một cách hàng hóa.

**Vai trò :** Trong doanh nghiệp hàng hóa thuộc bộ phận của hàng tồn kho , thuộc tài sản lưu động của doanh nghiệp , ảnh hưởng trực tiếp tới lợi nhuận kinh doanh của doanh nghiệp. Do đó cần phải được theo dõi, quản lý thường xuyên.

Có thể khẳng định rằng hàng hóa có vị trí quan trọng trong các doanh nghiệp thương mại. Do đó việc tập trung quản lý chặt chẽ ở tất cả các khâu từ mua bán đến dự trữ trên tất cả các mặt từ số lượng, chất lượng, giá cả, chủng loại là thực sự cần thiết và có ý nghĩa quan trọng trong việc tiết kiệm chi phí ,xác định giá vốn, giá bán. Giúp tăng lợi nhuận, doanh thu cho doanh nghiệp.

### **1.1.3 Nhiệm vụ của kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp**

Kế toán hàng hóa là công cụ quan trọng và không thể thiếu của quản lý hàng hóa về cả mặt hiện vật và giá trị nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội, ngăn ngừa và hạn chế đến mức thấp nhất những mất mát , hao hụt hàng hóa trong các khâu của quá trình kinh doanh thương mại từ đó làm tăng lợi nhuận của công ty.

Để thực hiện tổ chức kế toán hàng hóa doanh nghiệp cần quán triệt tốt các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức hợp lý, khoa học công tác kế toán ở doanh nghiệp
- Vận dụng đúng hệ thống tài khoản, đúng pháp luật, sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện tại.
- Tổ chức thực hiện kiểm tra kế toán trong nội bộ doanh nghiệp.

#### **1.1.4. Phân loại hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ**

Theo tính chất và đặc trưng kỹ thuật thì hàng hóa được chia theo từng ngành hàng, trong từng ngành hàng lại phân ra các nhóm hàng, mỗi nhóm hàng có nhiều mặt hàng.

- Phân loại hàng hóa theo nguồn gốc sản xuất gồm:
  - Ngành nông sản
  - Ngành lâm sản
  - Ngành thủy sản
- Phân loại hàng hóa theo vật tư, thiết bị , công nghệ tiêu dùng gồm:
  - Hàng kim loại
  - Hàng dệt may
  - Hàng điện khí điện mát
  - Hàng gốm sứ, mây tre đan
  - Hàng rượu bia, thuốc lá .....
- Phân loại theo phương pháp vận động của hàng hóa gồm:
  - Hàng hóa chuyên qua kho
  - Hàng hóa chuyên giao bán thẳng
- Phân loại theo khâu lưu thông gồm:
  - Hàng hóa bán lẻ
  - Hàng hóa bán buôn

Việc phân loại hàng hóa là cần thiết và hết sức quan trọng. Việc phân loại và xác định tình hình những hàng nào thuộc hàng hóa của doanh nghiệp ảnh hưởng tới việc chính xác của hàng tồn kho phản ánh trên bảng cân đối kế toán và ảnh hưởng tới các chỉ tiêu trên mẫu báo cáo kết quả kinh doanh.

### 1.1.5. Phương pháp tính giá hàng hóa

#### 1.1.5.1. Giá thực tế của hàng hóa nhập kho.

Giá của hàng nhập kho được tính theo giá gốc. Việc xác định giá gốc của hàng hóa trong các trường hợp cụ thể khác nhau tùy theo nguồn gốc hình thành, công thức tính giá nhập kho được tính như sau (giá nhập kho được tính theo giá thực tế hay còn gọi là giá gốc):

✓ **Đối với hàng hóa mua ngoài**

$$\text{Giá nhập kho} = \text{Giá trị hàng hóa} + \text{Các khoản thuế không hoàn lại} + \text{Chi phí liên quan} - \text{Các khoản giảm trừ (nếu có)}$$

-Giá trị hàng hóa: là số tiền doanh nghiệp phải trả cho người bán theo hợp đồng hay hóa đơn tùy thuộc vào phương pháp tính giá thuế GTGT mà doanh nghiệp áp dụng:

+Những doanh nghiệp áp dụng tính thuế GTGT theo *phương pháp khấu trừ* thì giá gốc không bao gồm thuế GTGT.

+Những doanh nghiệp áp dụng tính thuế GTGT theo *phương pháp trực tiếp* thì giá gốc bao gồm cả thuế GTGT.

-Các khoản thuế không được hoàn lại: Thuế nhập khẩu, thuế TTĐB, thuế GTGT (không được khấu trừ).

-Các chi phí liên quan: bao gồm chi phí vận chuyển, bốc dỡ, bảo quản, lưu kho bãi, bảo hiểm mua hàng, dịch vụ phí...

-Các khoản giảm trừ: Chiết khấu thương mại là số tiền mà doanh nghiệp được giảm trừ do đã mua hàng hóa, dịch vụ với khối lượng theo thỏa thuận; Giảm giá hàng mua là số tiền mà người bán giảm trừ cho người mua do hàng kém chất lượng, sai quy cách khoản này được ghi giảm giá hàng bán.

✓ **Đối với hàng hóa do doanh nghiệp tự sản xuất :**

$$\text{Giá thực tế nhập kho} = \text{Là giá thực tế sản xuất (giá thành công xưởng)}$$

✓ **Đối với hàng hóa thuê ngoài gia công, chế biến :**

$$\text{Giá thực tế nhập kho} = \text{Giá hàng xuất đi gia công} + \text{Chi phí gia công chế biến} + \text{Chi phí liên quan}$$

✓ Hàng hóa được biếu tặng: giá nhập kho là hóa thực tế được xác định theo thời giá thị trường.

### 1.1.5.2. Giá thực tế của hàng hóa xuất kho

#### a. Phương pháp bình quân gia quyền

Theo phương pháp này giá xuất kho hàng hóa được tính theo đơn giá bình quân.

$$\text{Giá thực tế xuất kho} = \text{Số lượng xuất kho} \times \text{Đơn giá bình quân}$$

\*Đơn giá bình quân được xác định theo nhiều cách:

-Phương pháp bình quân cả kỳ dự trữ ( bình quân gia quyền cuối kỳ ):

Theo phương pháp này đến cuối kỳ mới tính giá trị vốn của hàng xuất kho tồn kỳ .Kế toán hàng hóa căn cứ vào giá nhập, lượng hàng hóa đầu kỳ và nhập trong kỳ để tính toán giá trị đơn vị bình quân:

*Đơn giá bình quân xuất kho*

$$= \frac{(\text{Giá trị hàng hóa tồn đầu kỳ} + \text{Giá trị hàng hóa nhập trong kỳ})}{(\text{Số lượng hàng hóa tồn đầu kỳ} + \text{Số lượng hàng hóa nhập trong kỳ})}$$

**Ưu điểm :** Đơn giản dễ làm chỉ cần thực hiện một lần vào cuối kỳ.

**Nhược điểm :** Độ chính xác không cao, công việc tính toán dồn vào cuối kỳ gây ảnh hưởng đến tiến độ của các vận hành khác, không đáp ứng được nhu cầu kịp thời của thông tin kế toán ngay tại thời điểm phát sinh.

-Phương pháp bình quân sau mỗi lần nhập ( bình quân liên hoàn)

Theo phương pháp này, sau mỗi lần nhập hàng hóa, kế toán phải xác định giá trị thực của hàng hóa và giá đơn vị bình quân.

$$\text{Đơn giá bình quân sau mỗi lần nhập} = \frac{(\text{Giá trị tồn trước mỗi lần nhập} + \text{Giá trị nhập})}{(\text{Số lượng tồn trước mỗi lần nhập} + \text{Số lượng nhập})}$$

**Nhược điểm :** Việc tính toán phức tạp, nhiều lần, tốn nhiều công sức. Được áp dụng ở các doanh nghiệp có ít chủng loại hàng hóa, có lần nhập xuất ít, giá hàng hóa ít biến động.

### **b.Phương pháp nhập trước xuất trước (FIFO)**

Theo phương pháp này doanh nghiệp nhập mua lô hàng nào trước thì sẽ xuất theo đơn giá trước đó sau đó mới xuất theo giá của từng lần nhập theo trong. Bởi vậy số tồn kho cuối kỳ của hàng tồn kho sẽ giá là trị nhập kỳ lần. Được áp dụng cho các doanh nghiệp có ít mặt hàng đơn giá hàng hóa lớn cần được theo dõi chính xác đơn giá xuất của từng loại hàng hóa theo từng nhập.

**Ưu điểm :** Có thể tính được ngay trị giá vốn hàng xuất kho từng lần xuất hàng do vậy đảm bảo cung cấp số liệu kịp thời cho kế toán ghi chép. Trị giá vốn của hàng xuất kho sẽ tương đối sát với giá trị trường lúc đó, giúp chỉ tiêu hàng hóa trên báo cáo kế toán có ý nghĩa thực tế hơn.

**Nhược điểm :** Nếu số lượng chủng loại mặt hàng nhiều, phát sinh nhập xuất liên tục dẫn đến những chi phí cho việc hạch toán cũng như khối lượng công việc sẽ tăng lên rất nhiều.

### **c.Phương pháp tính giá theo giá đích danh**

Theo phương pháp này hàng hóa xuất kho thuộc lô hàng nhập nào thì lấy đơn giá nhập của lô hàng đó để tính. Phương pháp này đòi hỏi kế toán phải biết hàng hóa trong kho thuộc những lần nhập nào, đơn giá nhập nhập là bao nhiêu.

Tuy nhiên, việc áp dụng phương pháp này đòi hỏi những điều kiện khắt khe chỉ những doanh nghiệp có ít mặt hàng, hàng tồn kho có giá trị lớn, mặt hàng ổn định và loại mặt hàng nhận diện được thì mới có thể áp dụng được phương pháp này. Còn đối với doanh nghiệp có nhiều mặt hàng thì không áp dụng được.

**Ưu điểm:** là phương pháp tốt nhất, nó tuân thủ nguyên tắc phù hợp của kế toán, chi phí thực tế phù hợp với doanh thu thực tế.

**Nhược điểm :** chỉ phù hợp với những doanh nghiệp có ít mặt hàng mới sử dụng được, đòi hỏi nhiều công sức để theo dõi nhận biết các mặt hàng.

## **1.2.Nội dung tổ chức công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.**

Doanh nghiệp có thể lựa chọn một trong ba phương pháp kế toán chi tiết sau:

- Phương pháp thẻ song song
- Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển
- Phương pháp sổ số dư

### **1.2.1.Kế toán chi tiết hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ**

#### **1.2.1.1 Phương pháp thẻ song song**

Thích hợp với những doanh nghiệp có ít chủng loại hàng hóa , khối lượng nghiệp vụ nhập, xuất, phát sinh không thường xuyên. Phương pháp này được áp dụng phổ biến tại các doanh nghiệp.

-Nguyên tắc hạch toán

+ ở kho :Việc ghi chép tình hình xuất nhập tồn hàng ngày do thủ kho tiến hành ghi chép trên thẻ kho và chỉ ghi theo chỉ tiêu số lượng.

+ ở phòng kế toán : Kế toán sử dụng sổ kế toán chi tiết vật tư để ghi chép tình hình nhập xuất kho theo cả hai chỉ tiêu số lượng và giá trị .

-Trình tự ghi chép :

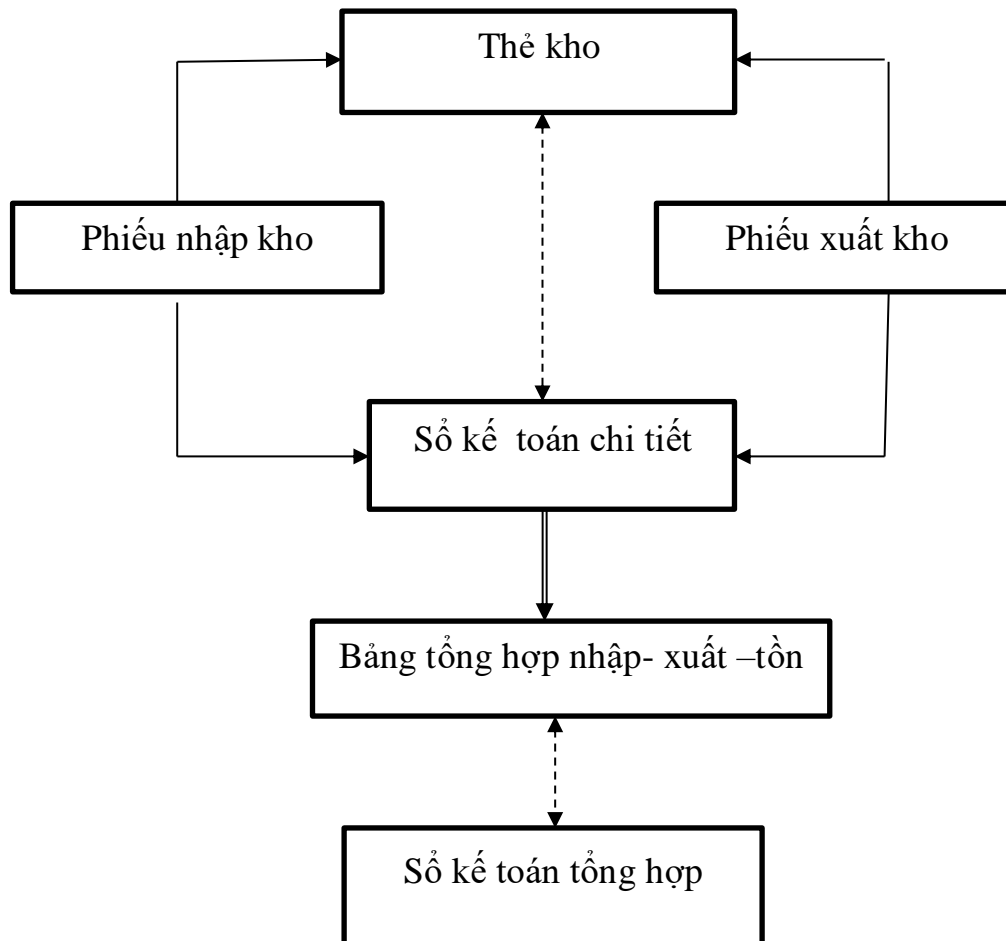
+Ở kho: Khi nhận được các chứng từ nhập xuất NVL, hàng hóa thủ kho phải kiểm tra tính hợp lý hợp pháp của chứng từ rồi tiến hành ghi chép số thực nhập, thực xuất vào thẻ kho. Cuối ngày thủ kho tính ra số tồn kho ghi luôn vào thẻ kho. Hàng ngày hoặc định kỳ thủ kho chuyển toàn bộ chứng từ số liệu cho phòng kế toán. Thủ kho phải thường xuyên đối chiếu kiểm tra số tồn kho trên thẻ kho với số vật liệu thực tế tồn kho.

+Ở phòng kế toán: Mở sổ (thẻ) chi tiết vật liệu cho từng NVL, hàng hóa tương ứng với thẻ kho của từng kho để theo dõi mặt số lượng và giá trị, Khi Hàng ngày hoặc định kỳ khi nhận được chứng từ nhập xuất do thủ kho gửi lên kế toán phải kiểm tra chứng từ, ghi đơn giá và tính thành tiền trên các chứng từ



nhập xuất kho vật liệu sau đó ghi vào sổ (thẻ) chi tiết vật liệu có liên quan. Cuối tháng kế toán kê toán cộng thẻ hoặc tính ra tổng số nhập, xuất, tồn của từng loại vật liệu rồi đối chiếu với thẻ kho, lập báo cáo tổng hợp nhập xuất tồn kho về giá trị để đối chiếu với bộ phận kế toán tổng hợp.

-Trình tự ghi sổ :



Ghi chú: —————> ghi hàng ngày

- - - -> Ghi cuối tháng hoặc định kỳ

←-----> Đối chiếu, kiểm tra

### **Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi thẻ song song (Sơ đồ 1)**

**Ưu điểm :** Đơn giản ,dễ làm ,dễ kiểm tra đối chiếu số lượng ,đảm bảo độ tin cậy cao của số liệu ,có khả năng cung cấp thông tin nhanh.

**Nhược điểm:** Khối lượng ghi chép lớn (đặc biệt với doanh nghiệp lớn có nhiều chủng loại hàng hóa ), ghi chép trùng lặp chỉ tiêu giữa kế toán và thủ kho.

**1.2.1.2. Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển**

Thích hợp với các doanh nghiệp có chủng loại hàng hóa ít, không có điều kiện ghi chép, theo dõi tình hình nhập xuất tồn hàng ngày. Phương pháp này ít khi được áp dụng trong thực tế.

-Nguyên tắc hạch toán:

+Ở kho: Việc ghi chép ở thủ kho cũng được thực hiện trên thẻ kho và chỉ ghi chép về tình hình biến động của vật liệu về mặt số lượng.

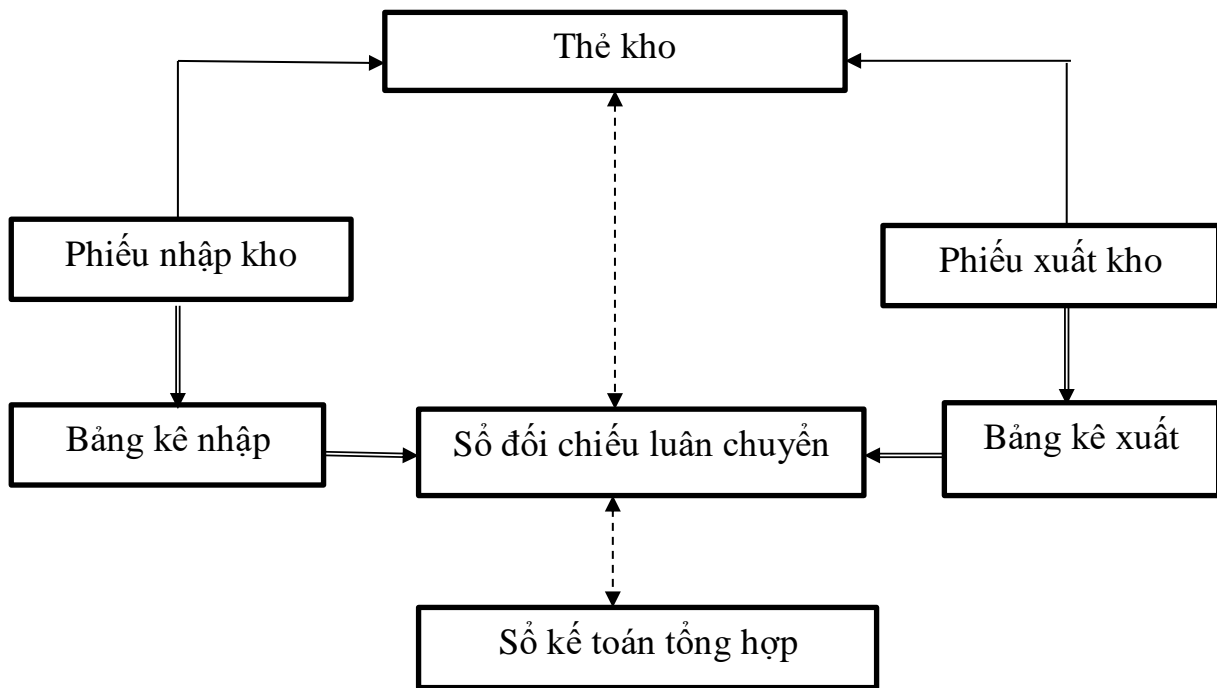
+Ở phòng kế toán: Sử dụng sổ đối chiếu luân chuyển để ghi chép tổng hợp về số lượng và giá trị của từng loại vật liệu nhập xuất tồn trong tháng.

-Trình tự ghi chép:

+Ở kho: theo phương pháp này thì việc ghi chép của thủ kho cũng được tiến hành trên thẻ kho như phương pháp thẻ song song.

+Ở phòng kế toán: Kế toán mở sổ đối chiếu luân chuyển để ghi chép tình hình nhập xuất tồn kho của từng loại vật tư ở từng kho. Sổ được mở cho cả năm nhưng mỗi tháng chỉ ghi một lần vào cuối tháng. Để có số liệu ghi vào sổ đối chiếu luân chuyển, kế toán phải lập bảng kê nhập xuất, tồn trên cơ sở các chứng từ được thủ kho gửi lên. Cuối tháng tiến hành kiểm tra đối chiếu số liệu giữa sổ đối chiếu luân chuyển với thẻ kho.

-Trình tự ghi sổ



Ghi chú: —————> ghi hàng ngày

- - - - -> Ghi cuối tháng hoặc định kỳ

←-----> Đối chiếu, kiểm tra

### **Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi sổ đối chiếu luân chuyển ( Sơ đồ2)**

**Ưu điểm :** Khối lượng phạm vi của ghi chép của kế toán được giảm bớt do chỉ ghi vào cuối tháng.

**Nhược điểm :** Do chỉ ghi vào cuối tháng nên khối lượng ghi chép dồn vào cuối tháng quá nhiều và ảnh hưởng đến tính kịp thời của việc cung cấp thông tin kế toán.

#### **1.2.1.3.Phương pháp sổ số dư**

Thích hợp với các doanh nghiệp có nhiều chủng loại hàng hóa, việc nhập xuất diễn ra thường xuyên, doanh nghiệp xây dựng được hệ thống giá hạch toán và xây dựng hệ thống điểm danh hàng hóa hợp lý.

-Nguyên tắc hạch toán:

+Ở kho: thủ kho chỉ theo dõi tình hình nhập xuất vật liệu theo chỉ tiêu số lượng.

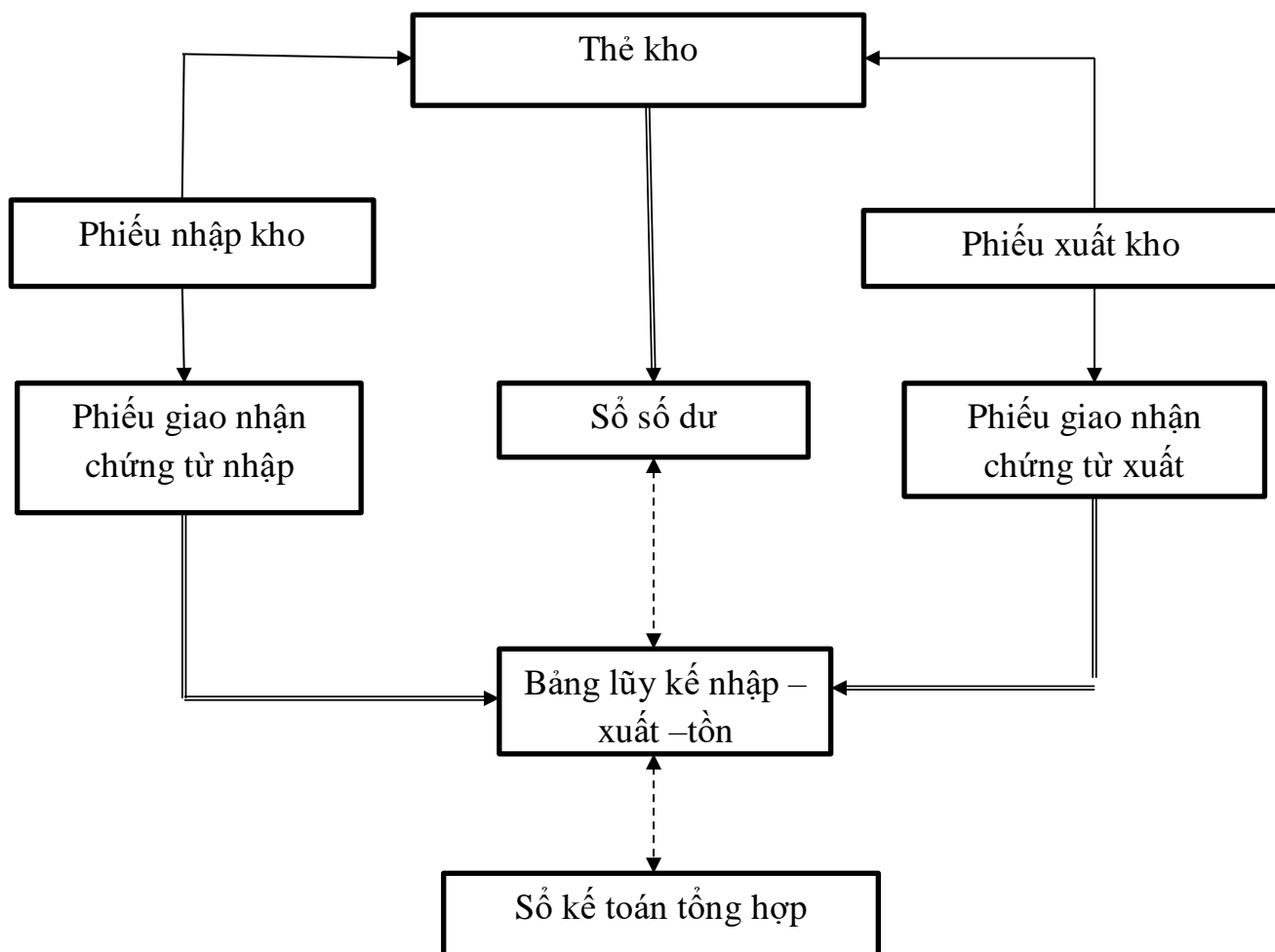
+Ở phòng kế toán: theo dõi tình hình xuất vật liệu theo từng nhóm, từng loại vật liệu theo chỉ tiêu giá trị.

-Trình tự ghi chép:

+Ở kho: Hàng ngày hoặc định kỳ sau khi ghi thẻ xong, thủ kho phải tập hợp toàn bộ các chứng từ nhập xuất kho phát sinh trong ngày hoặc trong kỳ theo từng nhóm hàng hóa quy định. Căn cứ vào kết quả phân loại từng chứng từ của từng loại hàng hóa lập phiếu giao nhận chứng từ kê rõ số lượng, số hiệu chứng từ của từng loại tồn kho. Phiếu giao nhận chứng từ phải lập riêng cho phiếu nhập kho một lần, phiếu xuất kho một lần, Phiếu này sau khi lập xong được đính kèm với các tập phiếu nhập hoặc phiếu xuất giao cho kế toán. Cuối tháng thủ kho căn cứ vào các thẻ kho đã được kiểm tra, ghi số dư xong chuyển giao cho phòng kế toán tình thành tiền.

+Ở phòng kế toán: Kế toán định kỳ xuống kiểm tra việc ghi chép trên thẻ kho của thủ kho và trực tiếp nhận chứng từ nhập, xuất kho. Sau đó, kế toán ký nhận vào phiếu nhận chứng từ. Mở bảng kê lũy kế nhập, xuất. Cuối tháng căn cứ vào csc bảng kê này để cộng dồn số tiền theo từng nhóm hàng hóa để ghi vào bảng kê lũy kế nhập, xuất, tồn kho. Đối chiếu số liệu bảng kê với số liệu trên sổ kế toán tổng hợp.

-Trình tự ghi sổ:



Ghi chú: —————> ghi hàng ngày

- - - - -> Ghi cuối tháng hoặc định kỳ

←-----> Đối chiếu, kiểm tra

### Kế toán chi tiết hàng hóa theo phương pháp ghi sổ số dư (sơ đồ3)

**Ưu điểm:** Tránh được sự ghi chép trùng lặp giữa kho và phòng kế toán, giảm bớt khối lượng ghi chép kế toán, công việc tiến hành đều trong tháng.

**Nhược điểm:** do kế toán chỉ ghi theo mặt giá trị nên khi muốn xem tình hình tăng giảm số lượng thì phải liên hệ với thủ kho mất nhiều thời gian. Hơn nữa việc kiểm tra phát hiện sai sót nhầm lẫn giữa thủ kho và kế toán gặp khó khăn.

### 1.2.2. Kế toán tổng hợp hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

Trong một doanh nghiệp chỉ được áp dụng một trong hai phương pháp hạch toán hàng tồn kho: phương pháp kê khai thường xuyên hoặc phương pháp kê khai thường xuyên

**1.2.2.1. Kế toán tổng hợp hàng hóa theo phương pháp kê khai thường xuyên**

-Phương pháp kê khai thường xuyên thường áp dụng cho các doanh nghiệp sản xuất (xây dựng, lắp ráp ...) và các doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng có giá trị lớn như máy móc, thiết bị, hàng kỹ thuật, có chất lượng cao...

-Phương pháp này theo dõi thường xuyên, liên tục tình hình nhập-xuất-tồn của hàng tồn kho góp phần điều chỉnh nhanh chóng kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của DN, có thể đánh giá xác định về số lượng và giá trị của hàng tồn kho vào bất kỳ thời điểm nào trong kỳ kế toán.

**Công thức tính giá hàng hóa:**

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Trị giá hàng} & & \text{Trị giá hàng} & & \text{Trị giá hàng} & & \text{Trị giá hàng} \\ \text{hóa tồn kho} & = & \text{hóa tồn kho} & + & \text{hoá nhập} & - & \text{hóa xuất bán} \\ \text{cuối kỳ} & & \text{đầu kỳ} & & \text{trong kỳ} & & \text{trong kỳ} \end{array}$$

**-Chứng từ sử dụng :** Phiếu nhập kho, phiếu xuất kho, biên bản kiểm kê vật tư hàng hóa.....

**-Tài khoản sử dụng : 156-Hàng hóa**

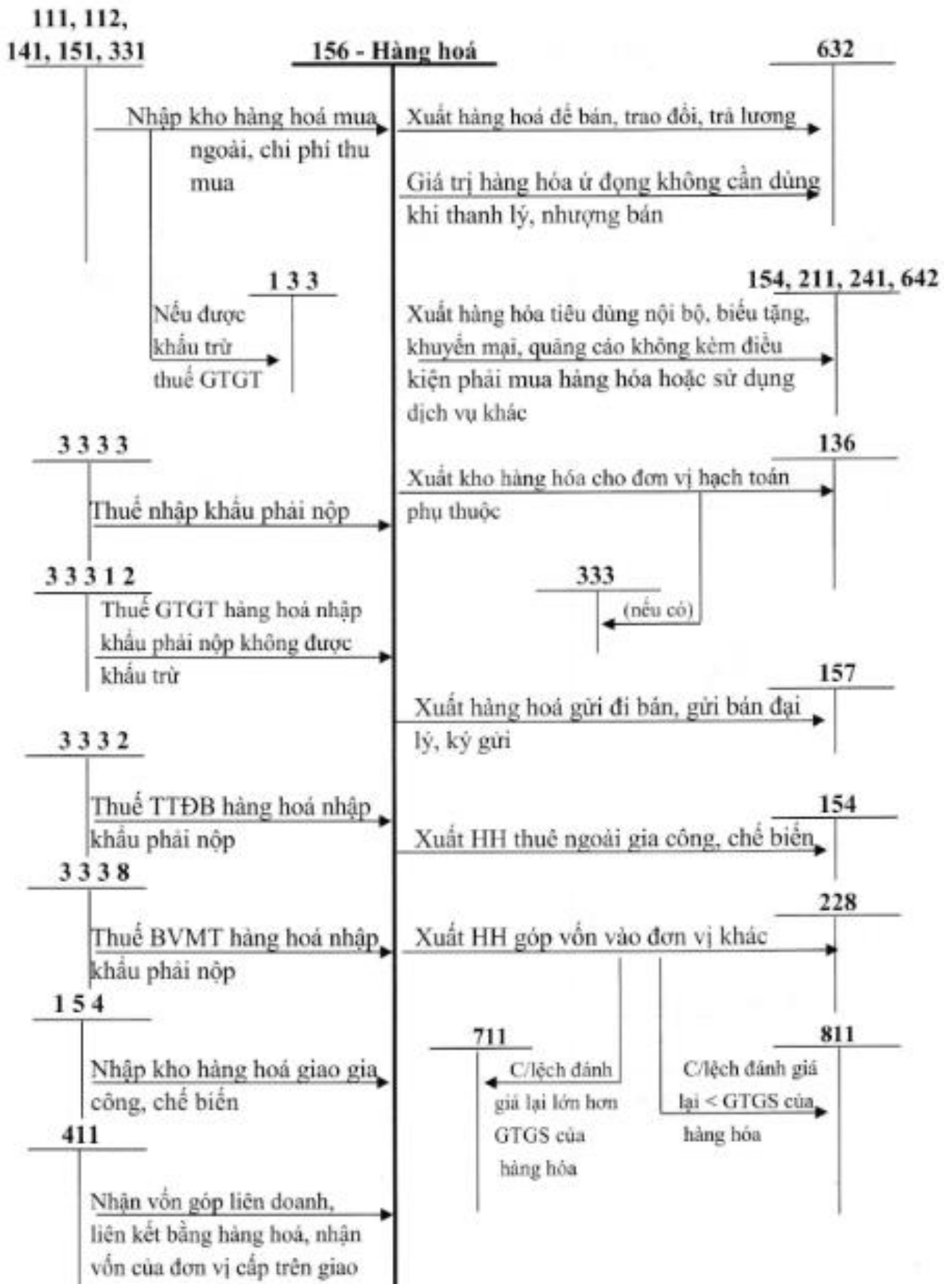
Tài khoản 156 dùng để phản ánh giá trị hiện có và tình hình biến động tăng- giảm của các loại hàng hóa của doanh nghiệp bao gồm hàng hóa tại kho, quầy hàng, hàng hóa, bất động sản.

**-Kết cấu tài khoản 156**

<b>Bên Nợ</b>	<b>Bên Có</b>
- Trị giá mua của hàng hóa theo đơn mua hàng (bao gồm các loại thuế không được hoàn lại ).	- Trị giá hàng xuất kho để bán, giao đại lý, giao cho đơn vị phụ thuộc, thuê ngoài gia công, hoặc sử dụng cho sản xuất kinh doanh .
- Chi phí thu mua hàng hóa.	- Chi phí thu mua phân bổ cho hàng hóa đã bán trong kỳ.
- Trị giá của hàng hóa thuê ngoài gia công (gồm giá mua vào và chi phí gia công).	- Chiết khấu thương mại hàng mua được hưởng .
- Trị giá hàng hóa đã bán bị người mua trả lại .	- Các khoản giảm giá hàng mua được hưởng.
- Trị giá hàng hóa phát hiện thừa khi	

<p>kiểm kê.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trị giá hàng hóa bất động sản mua vào hoặc chuyển từ bất động sản đầu tư sang.</li> <li>- Kết chuyển hàng hóa tồn kho cuối kỳ (nếu DN theo pp kiểm kê định kỳ).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trị giá hàng hóa phát hiện thiếu khi kiểm kê.</li> <li>- Trị giá hàng mua bất động sản đã bán hoặc chuyển thành bất động sản đầu tư.</li> <li>- Kết chuyển hàng hóa tồn kho đầu kỳ (nếu DN theo pp kiểm kê định kỳ).</li> </ul>
---	--

**Số dư bên nợ:** Giá gốc của hàng hóa tồn kho .



Sơ đồ hạch toán hàng hóa theo phương pháp kê khai thường xuyên  
(Sơ đồ4)



**1.2.2.2 Kế toán tổng hợp hàng hóa theo phương pháp kiểm kê định kỳ**

Phương pháp kiểm kê định kỳ áp dụng cho các doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng có giá trị thấp, số lượng lớn nhiều chủng loại, và các đơn vị sản xuất ra một mặt hàng nào đó.

Khi mua hàng hóa căn cứ vào hóa đơn mua hàng ,hóa đơn vận chuyển phiếu nhập kho ,thông báo thuế nhập khẩu phải nộp để ghi nhận giá gốc mua hàng vào tài khoản 611.Khi xuất sử dụng hoặc xuất bán chỉ ghi một lần vào cuối kỳ kế toán căn cứ vào kết quả kiểm kê.

**Công thức tính trị giá hàng hóa :**

$$\begin{array}{ccccccc} \text{Trị giá hàng} & & \text{Trị giá hàng} & & \text{Tổng trị giá} & & \text{Trị giá hàng} \\ \text{xuất kho} & = & \text{xuất kho} & + & \text{hàng nhập kho} & - & \text{tồn kho cuối} \\ \text{trong kỳ} & & \text{đầu kỳ} & & \text{trong kỳ} & & \text{kỳ} \end{array}$$

**-Chứng từ sử dụng :**Tương tự như pp kê khai thường xuyên ,tuy nhiên đến cuối kỳ kế toán mới nhận chứng từ nhập xuất hàng hóa từ thủ kho,kiểm tra và và phân loại chứng từ theo từng loại,ghi giá hạch toán.

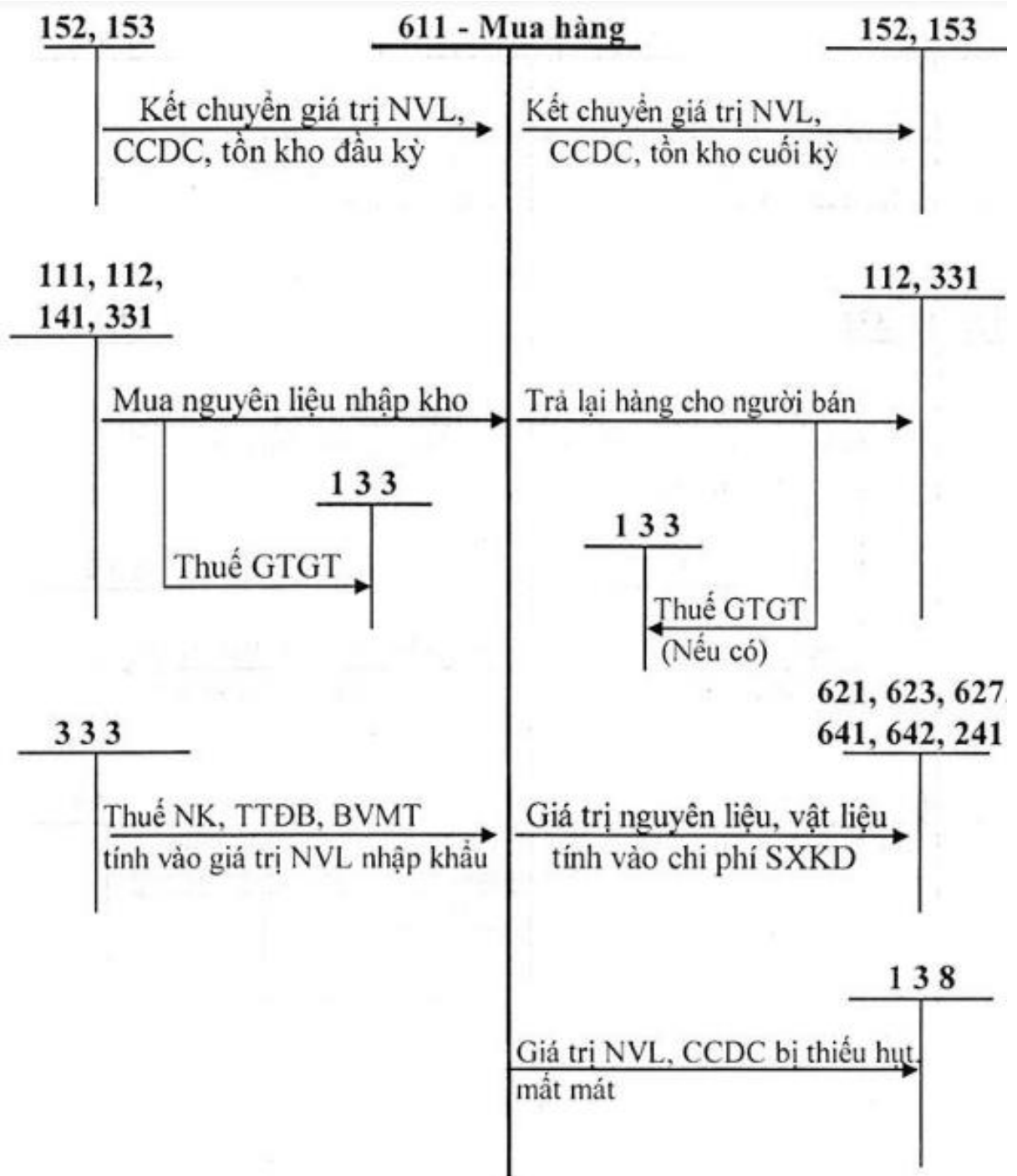
**-Tài khoản sử dụng : 611-mua hàng**

Tài khoản 611 dùng để phản ánh trị giá hàng hóa mua vào, nhập kho hoặc sử dụng trong kỳ (chỉ áp dụng cho doanh nghiệp kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ).

**-Kết cấu tài khoản 611**

<b>Bên Nợ</b>	<b>Bên Có</b>
- Kết chuyển giá gốc hàng hóa tồn kho đầu kỳ (theo kết quả kiểm kê).	- Kết chuyển giá gốc hàng hóa tồn kho cuối kỳ (theo kết quả kiểm kê).
- Giá gốc hàng hóa mua vào trong kỳ	- Giá gốc hàng hóa xuất sử dụng trong kỳ hoặc giá gốc hàng hóa xuất bán và hàng hóa gửi đi bán
	- Giá gốc hàng hóa mua vào trả lại cho người bán hoặc giảm giá

**Tài khoản 611 không có số dư cuối kỳ.**



Sơ đồ hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ  
(Sơ đồ5)

### 1.3. Kế toán giảm giá dự phòng hàng tồn kho

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho là khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho khi có sự suy giảm của giá trị thuần có thể thực hiện được so với giá gốc của hàng tồn kho. Giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho = giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường – chi phí ước tính để hàn thành sản phẩm và chi phí cần thiết cho việc bán chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm lập BCTC, việc lập dự phòng phải tính theo từng loại hàng hóa.

Mức trích lập dự phòng :

$$\begin{array}{l} \text{Mức dự} \\ \text{phòng giảm} \\ \text{giá vật tư} \\ \text{hàng hóa} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Lượng vật tư} \\ \text{hàng hóa thực tế} \\ \text{tồn kho tại thời} \\ \text{điểm lập BCTC} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{(Giá gốc} \\ \text{hàng hóa} \\ \text{tồn kho theo} \\ \text{sổ lê toán} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Giá trị thuần có} \\ \text{thể thực hiện} \\ \text{được của hàng} \\ \text{tồn kho)} \end{array}$$

#### -Tài khoản sử dụng: Tài khoản 299- Dự phòng tổn thất tài sản

Tài khoản 299 dùng để phản ánh số hiện có và tình hình biến động tăng giảm cả khoản dự phòng tổn thất tài sản, Tài khoản 229 có 4 tài khoản cấp 2:

TK2291: Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh

TK2292: Dự phòng tổn thất vào đơn vị khác

TK2293: Dự phòng phải thu khó đòi

TK2294: Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

#### Kết cấu tài khoản 229:

Bên Nợ	Bên Có
- Hoàn nhập chênh lệch giữa số dự phòng tổn thất tài sản phải lập kỳ này nhỏ hơn số dự phòng đã lập trích kỳ trước chưa sử dụng hết - Bù đắp phần giá trị tổn thất của tài sản từ số dự phòng đã lập trích	- Trích lập các khoản dự phòng tổn thất tài sản tại thời điểm lập BCTC

**Số dư bên có :Số dự phòng tổn thất tài sản hiện có cuối kỳ.**

Tài khoản 2294 : Tài khoản này phản ánh tình hình trích lập hoặc hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

Khi lập báo cáo tài chính trường hợp khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập ở cuối kỳ kế toán này lớn hơn khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho đang ghi trên sổ kế toán thì số chênh lệch nhỏ hơn được hoàn nhập ghi tăng dự phòng và tăng giá vốn hàng bán. Trường hợp nhỏ hơn thì hạch toán ngược lại.

#### **1.4. Tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách kế toán và công tác kế toán hàng hóa trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.**

Trong mỗi hình thức kế toán có những quy định cụ thể về số lượng, kết cấu mẫu số, trình tự, phương pháp ghi chép và mối quan hệ giữa các sổ kế toán. Doanh nghiệp phải căn cứ vào quy mô, đặc điểm hoạt động sản xuất, kinh doanh, yêu cầu quản lý, trình độ nghiệp vụ của kế toán, ... lựa chọn một hình thức kế toán phù hợp và phải tuân thủ theo quy định của hình thức kế toán đó, gồm: Các loại sổ và kết cấu các loại sổ, quan hệ đối chiếu kiểm tra, trình tự, phương pháp ghi chép các loại sổ kế toán.

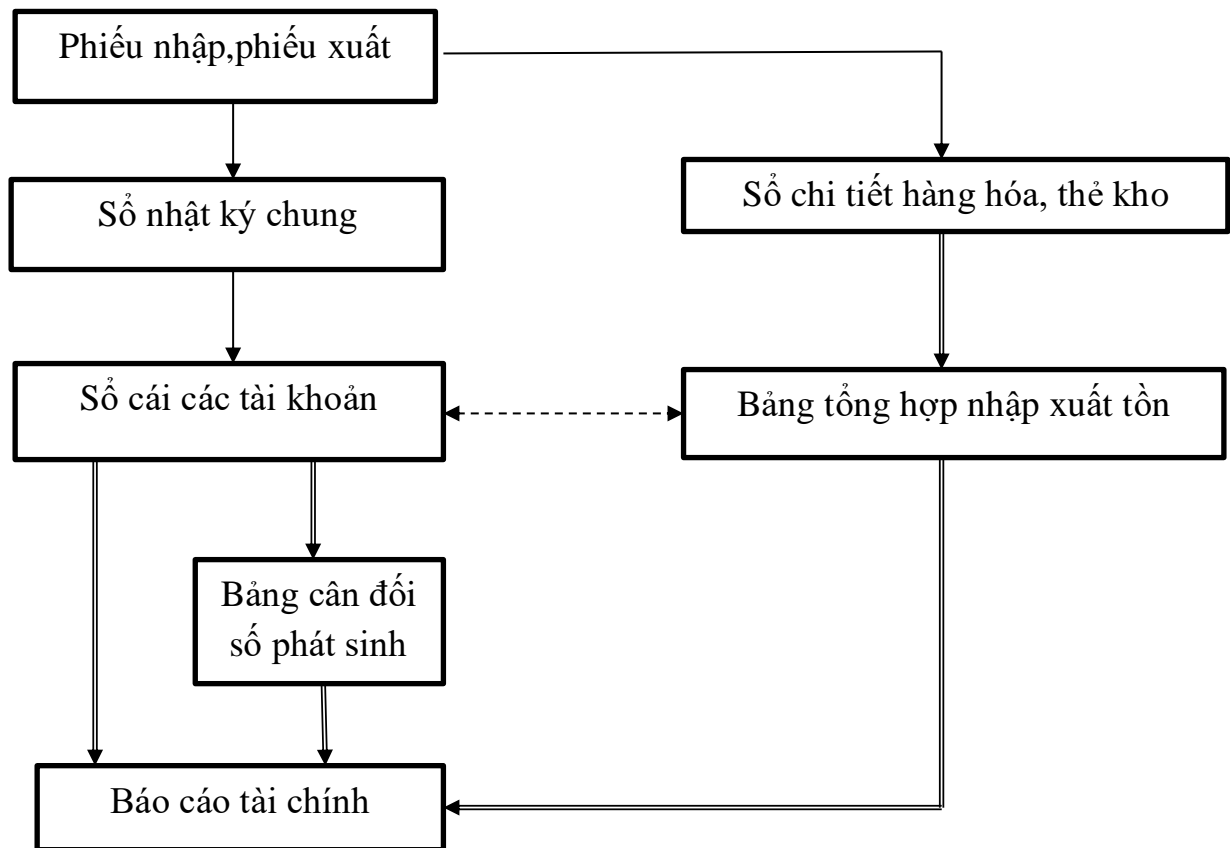
Các hình thức ghi sổ theo thông tư 133 (4 hình thức):

##### **1.4.1. Hình thức Nhật ký chung**

Tất cả các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh đều phải ghi sổ Nhật ký chung, mà trọng tâm là sổ Nhật ký chung, theo trình tự thời gian phát sinh và theo nội dung kinh tế của nghiệp vụ đó. Sau đó lấy số liệu trên các sổ Nhật ký chung để ghi Sổ Cái theo từng nghiệp vụ phát sinh. Đây là hình thức được sử dụng phổ biến nhất hiện nay.

Hình thức Nhật ký chung bao gồm các loại sổ chủ yếu sau :

- Sổ Nhật ký chung
- Sổ Cái
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết



Ghi chú: —————> ghi hàng ngày  
 - - - -> Ghi cuối tháng hoặc định kỳ  
 <- - - - -> Đối chiếu, kiểm tra

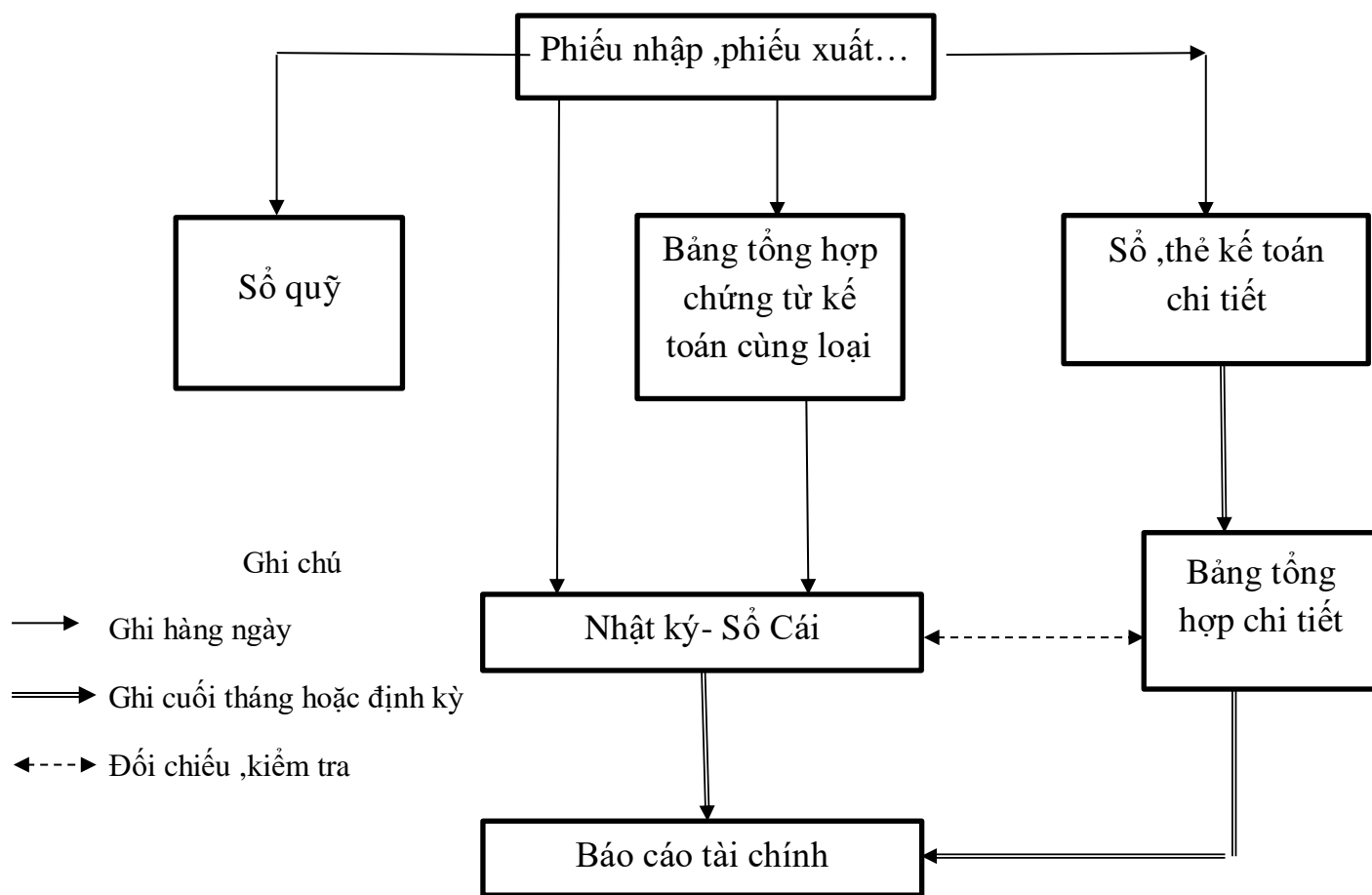
### Trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán Nhật ký chung (Sơ đồ6)

#### 1.4.2. Hình thức kế toán Nhật ký-Sổ cái

Các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh được kết hợp ghi chép theo trình tự thời gian và theo nội dung kinh tế trên cùng một quyển sổ kế toán tổng hợp duy nhất là Nhật ký- Sổ cái. Căn cứ để vào sổ Nhật ký- Sổ cái là các chứng từ kế toán hoặc bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại.

Hình thức kế toán Nhật ký –Sổ cái gồm các loại sổ kế toán:

- Nhật ký-Sổ cái
- Các sổ ,thẻ chi tiết



**Trình tự ghi sổ kế toán hàng tồn kho theo hình thức kế toán Nhật ký-Sổ cái  
(Sơ đồ7)**

**1.4.3.Hình thức chứng từ ghi sổ**

Căn cứ trực tiếp để ghi sổ kế toán tổng hợp là Chứng từ ghi sổ, việc ghi sổ kế toán tổng hợp bao gồm:

- +Ghi theo trình tự thời gian trên sổ đăng ký chứng từ ghi sổ
- +Ghi theo nội dung kinh tế trên Sổ Cái

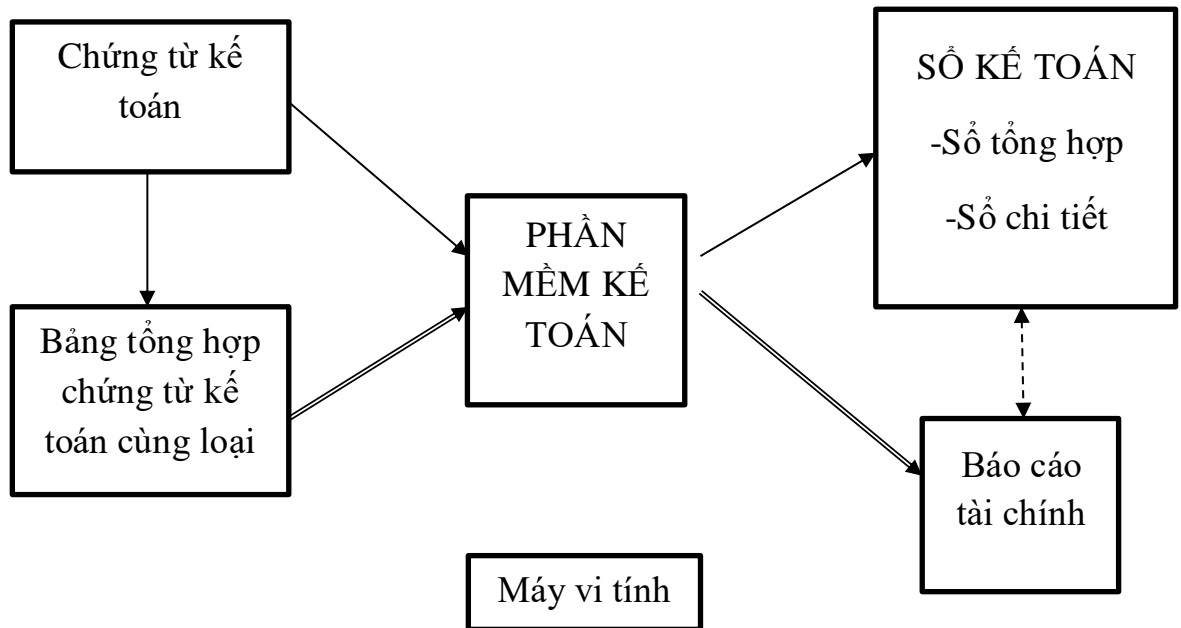
Hình thức kế toán chứng từ ghi sổ bao gồm các sổ kế toán sau:

- Chứng từ ghi sổ
- Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ
- Sổ cái
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết



không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán nhưng phải được in đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

Hình thức kế toán trên máy tính: phần mềm kế toán được thiết kế theo hình thức kế toán nào sẽ có các loại sổ của hình thức kế toán đó nhưng không hoàn toàn giống mẫu sổ kế toán ghi bằng tay.



Ghi chú:

Nhập số liệu hàng ngày  $\longrightarrow$

In sổ, báo cáo cuối tháng cuối năm  $\Longrightarrow$

Đối chiếu kiểm tra  $\longleftrightarrow$

**Trình tự ghi sổ kế toán hàng tồn kho theo hình thức kế toán trên máy vi tính (Sơ đồ)**



## **CHƯƠNG II: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LONG HẢI VN**

### **2.1 Quá trình ra đời và sự phát triển của công ty TNHH TM Long Hải VN**

#### **2.1.1. Lịch sử hình thành của công ty TNHH TM Long Hải VN**

Tên đầy đủ: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Long Hải VN

Tên tiếng anh : LONG HAI VN LIMITED COMPANY

Tên giao dịch : LONG HAI VN CO.,LTD

Địa chỉ : Tổ 2, khu Hồng Hà, Phường Ninh Dương, Thành phố Móng Cái,  
tỉnh Quảng Ninh

Mã số thuế : 5701672048

Điện thoại : 02033785879 Fax: 02033785878

Tài khoản ngân hàng : 19027576488668 tại ngân hàng Techcombank Chi  
nhánh Móng Cái.

Hình thức pháp lý : Công ty TNHH

Công ty TNHH TM Long Hải VN được thành lập theo giấy chứng nhận  
đăng ký kinh doanh số 5701672048 do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Quảng Ninh  
cấp ngày 25 tháng 03 năm 2013.

Vốn thực đến ngày 31/12/2017 của công ty là :6.300.000.000 đồng.

Ngành nghề kinh doanh : Buôn bán tổng hợp, buôn bán thuốc lá, buôn  
bán đồ uống thực phẩm, buôn bán bánh kẹo...

#### **2.1.2 .Quá trình phát triển của công ty TNHH TM Long Hải VN**

Công ty TNHH TM Long Hải VN thành lập từ năm 2013 tuy mới chỉ hoạt  
động được 5 năm nhưng công ty đã có những đơn hàng lớn giá trị lên đến hơn  
tỷ đồng, có những khách hàng quen thuộc .

- Thuận lợi: Có được vị trí đặc địa, trụ sở công ty được đặt tại TP Móng  
Cái nơi có cửa khẩu giao thương với Trung Quốc thuận lợi cho chuyển giao  
thương hàng hóa, rút ngắn được thời gian và chi phí vận chuyển.

- Khó khăn : Trong những năm gần đây nhiều công ty thương mại được  
thành lập, có sự cạnh tranh lớn trong thị trường ...

Sau đây là trích yếu một số chỉ tiêu để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của công ty trong 3 năm 2015,2016,2017:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Doanh thu thuần về bán hàng và ccdv	7.315.583.601	10.446.406.906	15.158.060.910
2	Giá vốn bán hàng	5.098.361.333	8.446.406.906	14.892.340.332
3	Lợi nhuận sau thuế TN của DN	(13.298.317)	(25.308.375)	26.200.335

Qua bảng trên ta thấy :

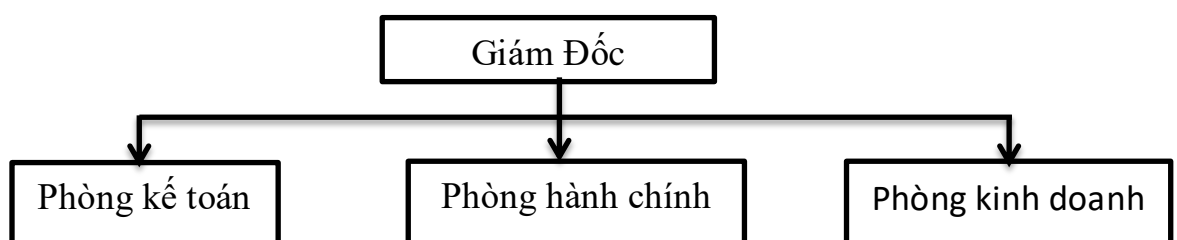
+ Doanh thu thuần tăng đều qua các năm, năm 2016 tăng 3.130.823.305 đồng tăng 142,8% so với năm 2015, năm 2017 tăng 4.711.654.004 đồng tăng 145,1% so với năm 2016. Chứng tỏ công ty đã nỗ lực mở rộng thị trường , thực hiện tốt các chiến lược kinh doanh do công ty đề ra.

+Giá vốn bán hàng: tăng đều qua các năm , năm 2016 tăng 3.348.090.573 đồng tăng 165,6 % so với năm 2015, năm 2017 tăng 6.445.933.424 đồng tăng 176,3% so với năm 2016.Do công ty đẩy mạnh việc mở rộng thị trường , tiếp cận đến nhiều mặt hàng , đối tượng khách hàng cao cấp nên các chi phí lúc này tăng, công ty dần có chỗ đứng trong thị trường nên số hàng hóa được đặt ngày càng tăng.

+Lợi nhuận sau thuế : năm 2016 tăng 12.010.058 đồng so với năm 2015, năm 2017 tăng 51.508.710 đồng.

### 2.1.3.Đặc điểm cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý

#### SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY TNHH TM LONG HẢI VN (Sơ đồ10)



- **Giám đốc:**

- Có trách nhiệm thiết lập và duy trì, chỉ đạo việc thực hiện hệ thống quản lý chất lượng tròn toàn công ty.

- Xem xét, phê duyệt các chương trình kế hoạch công tác, nội quy, quy định trong công ty và các chiến lược sản xuất kinh doanh , bán hàng do cấp dưới soạn thảo.

- Định hướng hỗ trợ các phòng ban hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- **Phòng kế toán:**

- Xây dựng các quy chế về quản lý tài chính và kế hoạch trong toàn bộ hoạt động kinh doanh của công ty.Xây dựng phương pháp thực hiện phân bổ chi phí, tính giá thành hàng hóa.

- Huy động và sử dụng vốn các nguồn lực tài chính an toàn , tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh và đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước.

- Thực hiện tốt công tác kế hoạch kế toán, lập báo cáo quyết toán đúng và đủ theo quy định. Đề xuất các biện pháp để thực hiện công tác kế toán và quản lý tài chính, quản lý kinh tế với hiệu quả cao nhất.

- Tổ chức chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra tài chính thường xuyên .

- Kế toán tổng hợp, lập báo cáo tài chính, thuế gửi các cơ quan quản lý Nhà nước.

- **Phòng hành chính :**

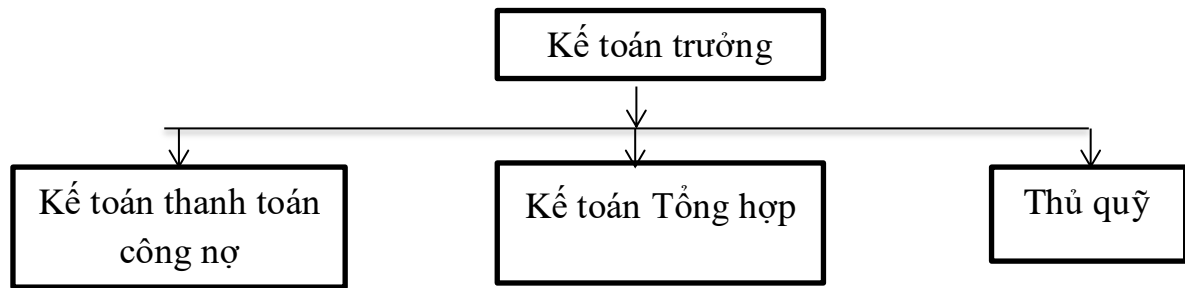
- Giải quyết các vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính của công ty theo chế độ hiện hành. Đại diện theo sự ủy quyền của công ty phát triển và duy trì mối quan hệ với cơ quan chính quyền.

- Quản lý lưu trữ hệ thống hồ sơ giấy tờ liên quan đến công tác hành chính.Lập kế hoạch cấp phát, sử dụng văn phòng phẩm , thiết bị ...

- Tổ chức tuyển dụng, đào tạo nâng cao trình độ, năng lực của lao động.

## 2.1.4. Đặc điểm tổ chức kế toán của công ty

### 2.1.4.1. Mô hình tổ chức bộ máy kế toán



#### Sơ đồ bộ máy kế toán của công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN

(Sơ đồ11)

- **Kế toán trưởng:** Chỉ đạo tổ chức công tác kế toán, tham vấn cho Giám đốc về tình hình tài chính của công ty để đưa ra quyết định hợp lý, kịp thời. Tập hợp số liệu từ các bộ phận, lập báo cáo tài chính, xác định kết quả và giải trình khi được Giám đốc yêu cầu.

- **Kế toán thanh toán:** Phụ trách mảng thu thập chứng từ liên quan đến công nợ của công ty, theo dõi tình hình thu chi tại quỹ tiền mặt và quỹ tại ngân hàng, tiến hành thanh toán cho nhà cung cấp và trả lãi ngân hàng. Đơn đốc thu hồi nợ phải thu và báo cáo thường xuyên với kế toán trưởng.

- **Kế toán tổng hợp :** Theo dõi, kiểm tra số lượng vật tư hàng hóa nhập, xuất và hàng tồn kho theo công trình, tổng hợp chi phí tính giá thành, thống kê số liệu về các khoản chi tiêu, doanh thu, thu nhập khác của công ty, xác định lãi lỗ, lập Báo cáo tài chính, Báo cáo thuế.

- **Thủ quỹ :** Cập nhập đầy đủ, chính xác, kịp thời Thu- Chi –Tồn quỹ tiền mặt vào Sổ Quỹ , báo cáo khi cần cho Kế toán trưởng hoặc Giám Đốc. Kiểm tra số tiền, nội dung, ngày tháng được lập trên Phiếu thu, Phiếu chi, ghi sổ Quỹ.

### 2.1.4.2 .Hình thức kế toán

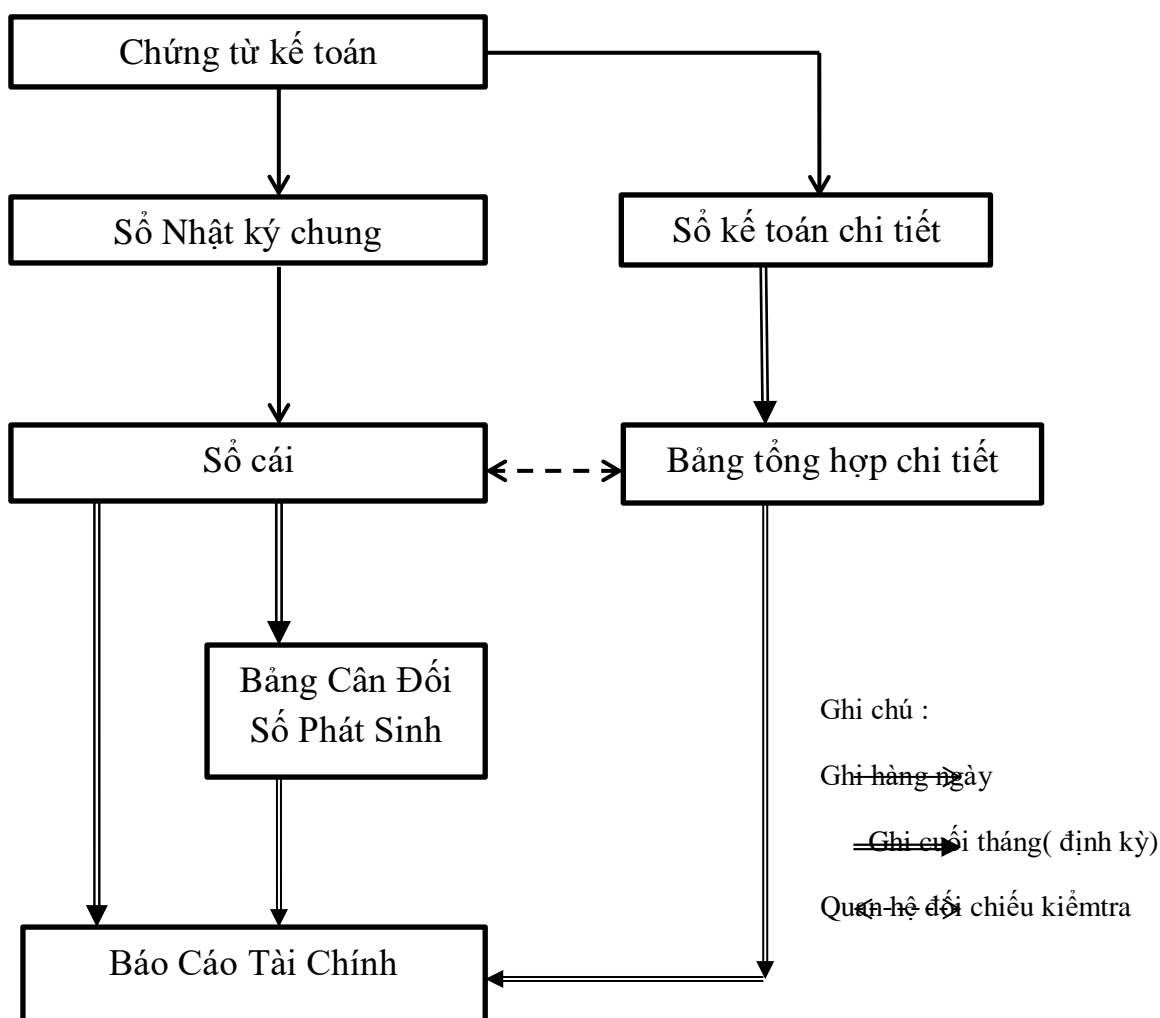
Công ty áp dụng hình thức ghi sổ Nhật ký chung.

**Hàng ngày :** Căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung, sau đó căn cứ số đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ Cái theo các tài khoản kế toán phù

hợp. Nếu đơn vị có mở sổ, thẻ kế toán chi tiết thì đồng thời với việc ghi sổ Nhật ký chung, các nghiệp vụ phát sinh được ghi vào sổ, thẻ kế toán chi tiết liên quan.

**Cuối tháng, cuối quý, cuối năm:** Cộng số liệu trên Sổ Cái, lập Bảng cân đối số phát sinh. Sau khi đã kiểm tra đối chiếu khớp đúng, số liệu ghi trên Sổ Cái và bảng tổng hợp chi tiết (được lập từ các Sổ, thẻ kế toán chi tiết) được dùng để lập các Báo cáo tài chính.

Về nguyên tắc, Tổng số phát sinh Nợ và Tổng số phát sinh Có trên Bảng cân đối số phát sinh phải bằng Tổng số phát sinh Nợ và Tổng số phát sinh Có trên sổ Nhật ký chung.



### Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung (Sơ đồ 12)

#### 2.1.5. Những chuẩn mực kế toán và các chính sách kế toán áp dụng

Hệ thống chứng từ và tài khoản kế toán theo chuẩn mực kế toán ban hành theo thông tư số 133/2016/QĐ-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính.

- Niên độ kế toán: bắt đầu từ 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

- Đơn vị tiền tệ áp dụng trong ghi chép: Đồng Việt Nam
- Nguyên tắc phương pháp chuyển đổi đồng tiền :theo tỷ giá hiện hành
- Phương pháp kế toán hàng tồn kho:
  - Phương pháp hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho: nhập trước xuất trước

- Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho: Giá gốc
- Phương pháp tính thuế GTGT: theo phương pháp khấu trừ
- Báo cáo tài chính của công ty được lập theo mẫu quy định của Bộ Tài chính ,gồm:

- Bảng cân đối kế toán (Mẫu B01-DNN)
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ( Mẫu B02-DNN)
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (Mẫu B03-DNN)
- Thuyết minh báo cáo tài chính (Mẫu B09-DNN)

## **2.2. Thực trạng công tác kế toán hàng hóa tại công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN**

### **2.2.1.Đặc điểm hàng hóa**

Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN kinh doanh chủ yếu mặt hàng thuốc lá Marlboro, Mevius, Winston.... Đây là 3 hãng thuốc lá bán chạy nhất thế giới.

Trong đó mặt hàng thuốc lá chủ yếu được doanh nghiệp kinh doanh là thuốc lá Marlboro gồm 3 loại chính : Marlboro red, Marlboro Gold Original và Marlboro Black Menthol. Là loại thuốc lá cao cấp dành cho những người muốn thưởng thức hương vị đậm đà của thuốc lá , được nhiều người ưa chuộng và sử dụng .

### **2.2.2.Tổ chức kế toán chi tiết hàng hóa tại công ty**

#### **2.2.2.1.Thủ tục nhập –xuất hàng hóa**

- *Nhập hàng hóa :*

- Căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế, lượng hàng dự trữ trong kho và đơn đặt hàng của các khách hàng, phòng kinh doanh lập kế hoạch mua hàng hóa. Khi đã tham khảo bảng giá hợp ký, phòng kinh doanh sẽ trình lên kế hoạch mua hàng để giám đốc xét duyệt. Sau khi thông qua quyết định mua hàng, Giám đốc sẽ trực tiếp ký hợp đồng mua bán.

- Hàng hóa mua về phải có hóa đơn GTGT và các chứng từ liên quan sau đó tiến hành thủ tục nhập kho.

- Căn cứ vào số liệu thực tế và hóa đơn GTGT, phiếu nhập kho hàng hóa được thành lập thành 3 liên:

Liên 1: Lưu lại cuốn

Liên 2 : Kế toán căn cứ ghi sổ

Liên 3: Thủ kho giữ để vào thẻ kho

- Trường hợp hàng hóa không đúng quy cách sản phẩm thì phải thông báo ngay cho phòng kinh doanh cùng bộ phận kế toán làm biên bản xử lý (có xác nhận của người giao hàng). Thông thường bên bán giao ngay tại kho nên sau khi kiểm tra chỉ nhập kho hàng hóa đúng phẩm chất đã ký kết lúc mua, số còn lại không đủ tiêu chuẩn thì trả lại ngay cho người bán.

**Giá thực tế hàng hóa nhập kho được tính như sau :**

$$\text{Giá nhập kho} = \text{Giá trị hàng hóa} + \text{Các khoản thuế không hoàn lại} + \text{Chi phí liên quan} - \text{Các khoản giảm trừ (nếu có)}$$

-Giá trị hàng hóa: là số tiền doanh nghiệp phải trả cho người bán theo hợp đồng hay hóa đơn, giá không bao gồm thuế VAT.

-Các khoản thuế không được hoàn lại: Thuế nhập khẩu, thuế TTĐB , thuế GTGT (không được khấu trừ).

-Các chi phí liên quan : bao gồm chi phí vận chuyên, bốc dỡ, bảo quản, lưu kho bãi, bảo hiểm mua hàng, dịch vụ phí...

-Các khoản giảm trừ : Chiết khấu thương mại là số tiền mà doanh nghiệp được giảm trừ do đã mua hàng hóa,dịch vụ với khối lượng theo thỏa thuận;

Giảm giá hàng mua là số tiền mà người bán giảm trừ cho người mua do hàng kém chất lượng, sai quy cách khoản này được ghi giảm giá hàng bán.

- *Xuất hàng hóa :*

- Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN chủ yếu xuất kho để phục vụ hoạt động kinh doanh thương mại. Hàng hóa sau khi được kiểm tra ttheo đúng quy định sẽ bắt đầu làm thủ tục tiến hành xuất kho.

- Khách hàng đến mua hàng, phòng kinh doanh nhận đơn hàng và chuyển cho kế toán kho. Kế toán cho kiểm tra xem hàng hóa có đủ không và tiến hành lập phiếu xuất kho cho khách hàng.

- Phiếu xuất kho được lập thành ba liên:

- Liên 1: Lưu tại cuống

- Liên 2: kế toán dùng ghi sổ

- Liên 3: Chuyển cho thủ kho

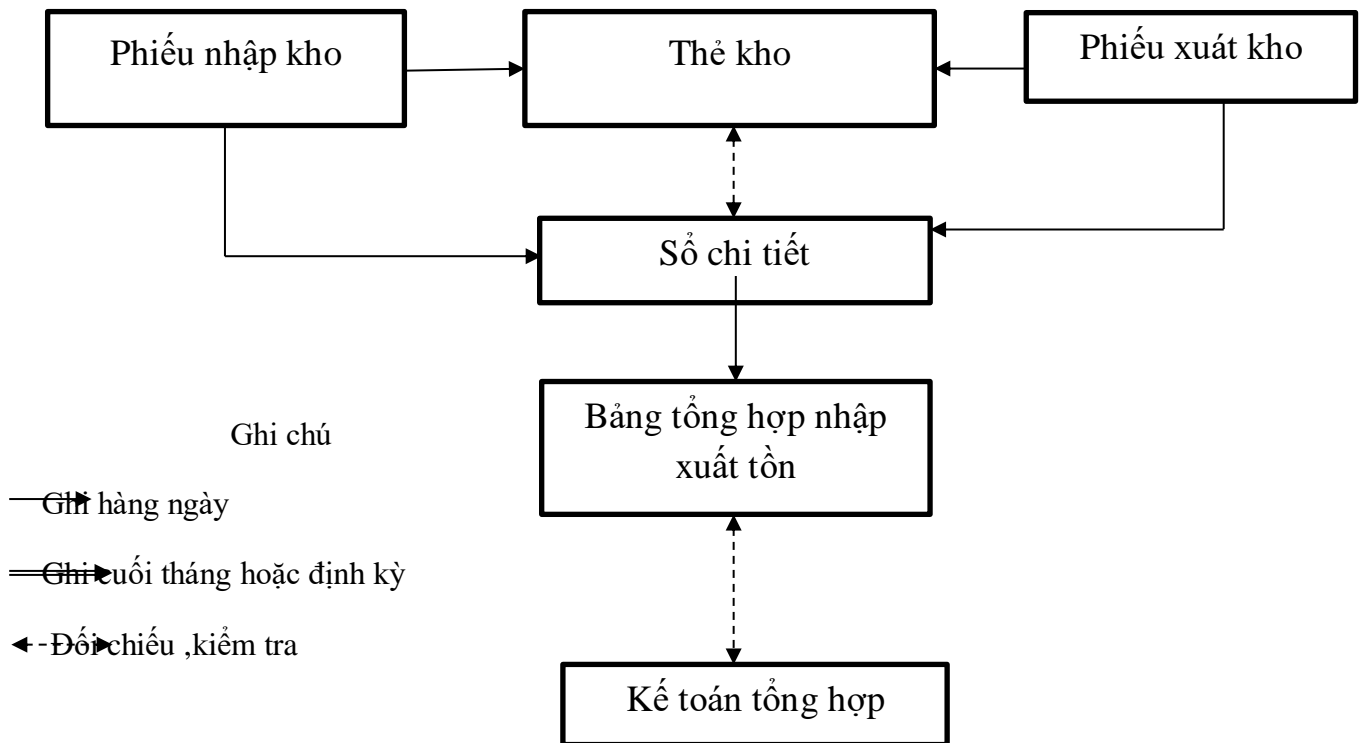
- Thủ kho căn cứ vào phiếu xuất kho để tiến hành xuất kho hàng hóa. Kế toán căn cứ vào Phiếu xuất kho lập hóa đơn GTGT và biên bản giao nhận hàng hóa.

#### **2.2.2.2. Kế toán chi tiết hàng hóa tại Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN**

Hàng hóa của công ty có nhiều chủng loại khác nhau cho nên hạch toán hàng tồn kho phải bảo đảm theo dõi được tình hình biến động của hàng hóa. Hạch toán chi tiết được tiến hành song song với hạch toán tổng hợp nhằm quản lý chặt chẽ hơn tình hình biến động tài sản của doanh nghiệp.

Kế toán thực hiện hình thức thanh toán chi tiết hàng tồn kho phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty đó là hình thức thẻ song song.





### Sơ đồ kế toán chi tiết theo phương pháp thẻ song song (Sơ đồ13)

Việc kế toán chi tiết được tổ chức tại kho và phòng kế toán.

**Tại kho :** Thủ kho sử dụng thẻ kho để ghi chép việc nhập xuất tồn theo số lượng. Mỗi thẻ kho dùng cho một thứ vật liệu, hàng hóa, thành phẩm, công cụ dụng cụ cùng nhãn hiệu qui cách ở cùng một kho. Phòng kế toán lập thẻ kho ghi các chỉ tiêu : tên, nhãn hiệu, qui cách, đơn vị tính, mã số hàng tồn kho, sau đó giao cho thủ kho sao chép hàng ngày.

Hàng ngày khi nhận được các chứng từ kế toán về nhập, xuất, thủ kho kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của chứng từ cho nhập xuất kho rồi ghi số lượng thực tế của hàng tồn kho nhập xuất vào chứng từ sau đó sắp xếp, chứng từ theo từng loại riêng biệt đồng thời căn cứ vào các chứng từ này thủ kho ghi số lượng hàng tồn kho nhập xuất vào thẻ kho, mỗi chứng từ ghi một dòng, mỗi ngày thủ kho ghi số tồn kho và ghi vào thẻ kho. Sau khi ghi vào thẻ kho xong, thủ kho sắp xếp lại chứng từ và lập phiếu giao nhận chứng từ rồi chuyển những chứng từ đó cho nhân viên kế toán. Khi giao nhận phải ký vào phiếu giao nhận chứng từ để làm cơ sở xác định trách nhiệm .

$$\text{Số lượng tồn cuối kỳ} = \text{Số lượng tồn đầu kỳ} + \text{Số lượng nhập tron g kỳ} - \text{Số lượng xuất kho trong kỳ}$$

**Tại phòng kế toán:** Kế toán sử dụng thẻ hay sổ chi tiết vật liệu, hàng hóa, thành phẩm, công cụ dụng cụ để ghi chép cả số lượng lẫn giá trị của hàng tồn kho nhập xuất tồn. Thẻ hoặc sổ kế toán chi tiết được mở tương ứng với thẻ kho cho từng thứ hàng tồn kho và cho từng kho. Định kỳ nhân viên kế toán xuống kho nhận chứng từ và kiểm tra việc ghi chép của thủ kho, sau đó ký nhận vào phiếu giao nhận chứng từ. Khi nhận được chứng từ kế toán viên phải kiểm tra lại tính chất hợp lý hợp lệ của chứng từ, ghi số tiền vào chứng từ, phân loại chứng từ sau đó ghi số lượng nhập xuất lẫn giá trị vào sổ hoặc thẻ kế toán chi tiết và tính ra giá trị và số lượng tồn.

Cuối tháng sau khi đã ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xong, kế toán tiến hành tính ra tổng số nhập, xuất và từ đó tính ra số tồn về cả số lượng lẫn giá trị. Số lượng hàng tồn kho ở sổ hoặc thẻ kế toán chi tiết được dùng để đối chiếu với thẻ kho của từng thứ hàng tồn kho và đối chiếu với số liệu kiểm kê thực tế. Trong trường hợp có chênh lệch thì phải kiểm tra xác minh và tiến hành điều chỉnh theo chế độ qui định. Trên cơ sở số liệu tổng hợp của các sổ chi tiết kế toán sẽ lập bảng tổng hợp nhập xuất tồn kho vật liệu, hàng hóa, thành phẩm, công cụ dụng cụ.

**Ví dụ 1 :** Ngày 26/11/2017 Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN mua 20000 bao thuốc lá Marlboro Red của công ty TNHH DV TM Thuốc lá Tràng An theo HĐGTGT số 0000950 (biểu 2.1) với trị giá mua hàng chưa thuế GTGT 10% là 376.363.000 đồng, đơn giá nhập kho là 18.818 đồng/bao. Sau khi kiểm kê nhận hàng đủ và nhập kho theo Biên bản giao nhận, kế toán lập Phiếu nhập kho (biểu 2.2) số 26/11 chưa thanh toán.

Kế toán định khoản :

Nợ 156: 376.363.000

Nợ 1331: 37.636.000

Có 331: 413.996.000

Từ HĐGTGT 0000950 và phiếu nhập kho số 26/01 và biên bản giao nhận hàng hóa thủ kho tiến hành ghi vào thẻ kho thuốc là Marlboro Red (biểu số 2.4) kế toán ghi vào sổ chi tiết hàng hóa (biểu 2.11).

Cuối kỳ lập bảng tổng hợp chi tiết hàng hóa (biểu 2.12) và đối chiếu số liệu ở bảng với sổ cái TK 156 (biểu 2.14), đối chiếu số liệu ở thẻ kho với số liệu ở sổ chi tiết.

**Ví dụ 2:** Ngày 29/11/2017 Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN xuất bán 20.000 bao thuốc lá Marlboro Red cho công ty XNK Gia Hưng Quảng Tây.Trung Quốc với trị giá xuất kho là 376.360.000 đồng ,chưa thanh toán .

**Cách xác định đơn giá thuốc là Marlboro Red xuất kho như sau:**

Số lượng tồn đầu kỳ :0 bao

Đơn giá hàng tồn :

Ngày 26/11/2017 Công ty mua thuốc lá Marbol Red nhập kho số lượng 20000 bao , đơn giá nhập kho là 18.818 đồng/bao , tổng trị giá hàng nhập kho là 376.636.000 đồng. Đơn giá thuốc lá Marbol Red xuất kho ngày 29/11/2017 là :

Đơn giá xuất kho : 18.818 đồng

Trị giá xuất kho ngày 26/11/2017 =  $20000 \times 18.818 = 376.363.000$  đồng

Từ phiếu xuất kho số 26/11 (biểu 2.3) thủ kho tiến hành ghi vào thẻ kho thuốc lá Marbol ( biểu 2.4) kế toán ghi vào sổ chi tiết hàng hóa (biểu 2.11)

Cuối kỳ lập bảng tổng hợp chi tiết hàng hóa (biểu 2.12) và đối chiếu số liệu ở bảng với sổ cái TK 156 (biểu 2.14), đối chiếu số liệu ở thẻ kho với số liệu ở sổ chi tiết.

**Ví dụ3:** Ngày 23/11/2017 Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN mua 25000 bao thuốc lá Mevius Sky Blue của Cn Công ty TNHH Kim Nam – Devyt tại Quảng Ninh theo HĐGTGT số 0000278 (biểu 2.5) với trị giá mua hàng chưa thuế GTGT 10% là 450.000.000 đồng , đơn giá nhập kho là 18.000 đồng/bao. Sau khi kiểm kê nhận hàng đủ và nhập kho theo Biên bản giao nhận, kế toán lập Phiếu nhập kho (biểu 2.6) số 23/11 chưa thanh toán .

Kế toán định khoản :

Nợ 156: 450.000.000

Nợ 1331:45.000.000

Có 331:495.000.000

Từ HĐGTGT 0000278 và phiếu nhập kho số 23/11 và biên bản giao nhận hàng hóa thủ kho tiến hành ghi vào thẻ kho thuốc lá Mevius Sky Blue (biểu số 2.9) kế toán ghi vào sổ chi tiết hàng hóa (biểu 2.10).

Cuối kỳ lập bảng tổng hợp chi tiết hàng hóa (biểu 2.12) và đối chiếu số liệu ở bảng với sổ cái TK 156 (biểu 2.14), đối chiếu số liệu ở thẻ kho với số liệu ở sổ chi tiết.

**Ví dụ 4:** Ngày 28/11/2017 Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN xuất bán 25.000 bao thuốc lá Mevius Sky Blue cho công ty XNK Gia Hưng Quảng Tây.Trung Quốc với trị giá xuất kho là 450.000.000 ,chưa thanh toán .

**Cách xác định đơn giá thuốc lá Mevius Sky Blue xuất kho như sau:**

Số lượng tồn đầu kỳ : 0

Lượng dư trước ngày 23/11/2017 là 16.000 bao, giá nhập là 18.000 đồng/bao.

Nhập ngày 23/11/2017 : 25.000 bao , đơn giá nhập 18.000 đồng/bao

Ngày 28/11/2017 Công ty mua thuốc lá Mevius Sky Blue nhập kho số lượng 25000 bao , đơn giá nhập kho là 18.000 đồng/bao , tổng trị giá hàng nhập kho là 450.000.000 đồng. Đơn giá thuốc lá Mevius Sky Blue xuất kho ngày 28/11/2017 là :

Đơn giá xuất kho : 18.000 đồng

Trị giá xuất kho ngày 28/11/2017 = 25000x18.000=450.000.000 đồng

Từ phiếu xuất kho bán hàng cho khách hàng thủ kho tiến hành ghi vào thẻ kho thuốc lá Mevius Sky Blue ( biểu 2.9) kế toán ghi vào sổ chi tiết hàng hóa (biểu 2.10)

Cuối kỳ lập bảng tổng hợp chi tiết hàng hóa (biểu 2.12) và đối chiếu số liệu ở bảng với sổ cái TK 156(biểu 2.14), đối chiếu số liệu ở thẻ kho với số liệu ở sổ chi tiết.

**2.2.2.3. Kế toán tổng hợp tại công ty TNHH Thương mại Long Hải VN**

- Chứng từ sử dụng

+ Hợp đồng mua bán

+ Phiếu nhập kho ( Mẫu 01-VT)

+ Phiếu xuất kho (Mẫu 02-VT)

+ Thẻ kho (Mẫu S08-DNN)

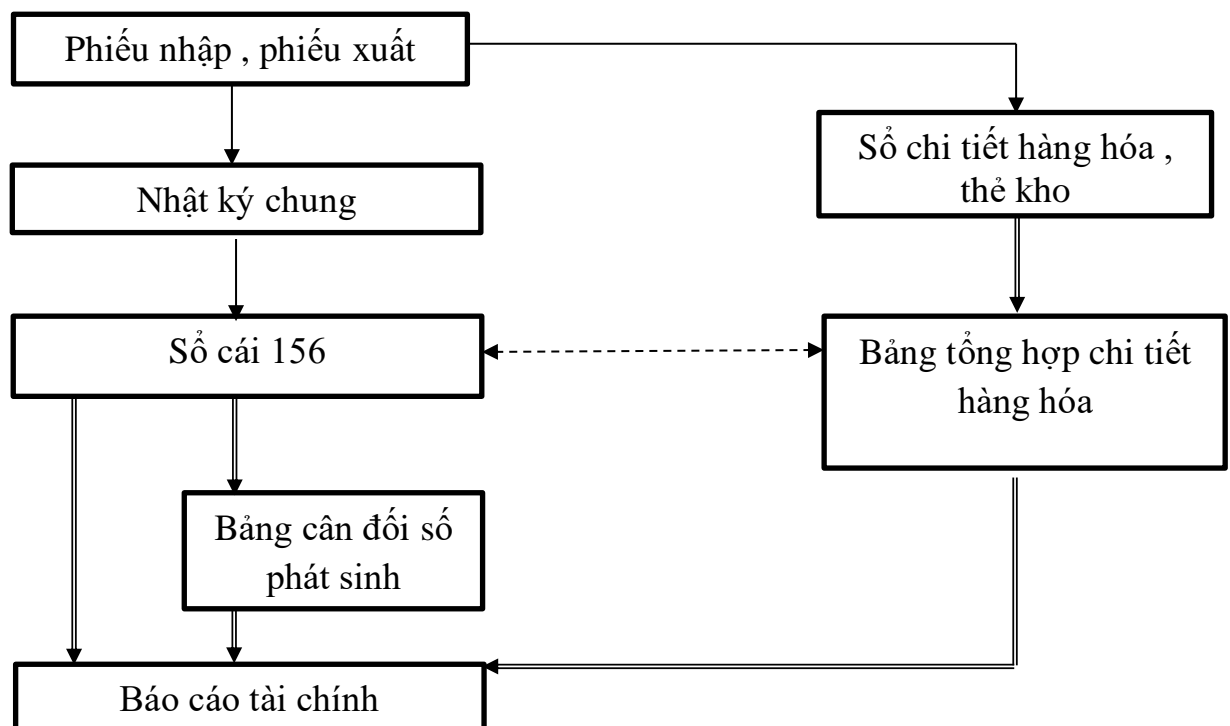
+ Phiếu thu, phiếu chi .... Và các chứng từ liên quan khác

- Tài khoản sử dụng :

Đề hạch toán hàng tồn kho công ty sử dụng TK 156- hàng hóa

Các Tk có liên quan khác : 133,131,331,632

- Quy trình hạch toán



Ghi chú

—> Ghi hàng ngày

====> Ghi cuối tháng hoặc định kỳ

<-----> Đối chiếu, kiểm tra

**Trình tự hạch toán kế toán tổng hợp hàng hóa tại công ty (Sơ đồ 14)**

- Hàng ngày căn cứ vào phiếu nhập kho, phiếu xuất kho, kế toán phản ánh các nghiệp vụ vào sổ nhật ký chung. Từ số liệu trên Nhật ký chung kế toán ghi sổ cái TK156,133,331..

-Đồng thời từ chứng từ gốc , kế toán phản ánh nghiệp vụ vào sổ chi tiết hàng hóa.

-Cuối kỳ, kế toán tổng hợp các số liệu từ sổ cái để lập Bảng cân đối số tài khoản, đồng thời cũng từ sổ chi tiết các tài khoản, kế toán lập bảng tổng hợp chi tiết.Sau khi đã kiểm tra đối chiếu trùng khớp đúng số liệu ghi trên sổ cái và Bảng tổng hợp chi tiết được dùng để lập báo cáo tài chính.

Ví dụ minh họa phần ghi sổ

**Tiếp ví dụ 1:** Ngày 26/11/2017 Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN mua 20000 bao thuốc lá Marlboro Red của công ty TNHH DVTM Thuốc lá Tràng An theo HĐGTGT số 0000950 với trị giá mua hàng chưa thuế GTGT 10% là 376.360.000 đồng , đơn giá nhập kho là 18.818 đồng/bao. Sau khi kiểm kê nhận hàng đủ và nhập kho theo Biên bản giao nhận , kế toán lập Phiếu nhập kho số 26/11 chưa thanh toán .

Kế toán định khoản :

Nợ TK156: 376.360.000

Nợ TK1331:37.636.000

Có TK331:413.996.000

Căn cứ vào HĐGTGT, phiếu nhập kho kế toán ghi phản ánh vào sổ Nhật ký chung (biểu 2.13) từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi sổ cái TK156(biểu 2.14) và cái tài khoản có liên quan.

**Tiếp ví dụ 2:** Ngày 29/11/2017 Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN xuất bán 20.000 bao thuốc lá Marlboro Red cho công ty XNK Gia Hưng Quảng Tây.Trung Quốc với trị giá xuất kho là 376.360.000 đồng/ bao,chưa thanh toán .

Kế toán định khoản như sau :

Nợ TK632 :376.360.000

Có YK156: 376.360.000

Căn cứ vào HĐGTGT, phiếu nhập kho kế toán ghi phản ánh vào sổ Nhật ký chung (biểu 2.13) từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi sổ cái TK156( biểu 2.14) và cái tài khoản có liên quan.

**Tiếp ví dụ 3 :**Ngày 23/11/2017 Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN mua 25000 bao thuốc lá Mevius Sky Blue của Cn Công ty TNHH Kim Nam –Devyt tại Quảng Ninh theo HĐGTGT số 0000278 với trị giá mua hàng chưa thuế GTGT 10% là 450.000.000 đồng , đơn giá nhập kho là 18.000 đồng/bao. Sau khi kiểm kê nhận hàng đủ và nhập kho theo Biên bản giao nhận , kế toán lập Phiếu nhập kho số 23/11 chưa thanh toán .

Kế toán định khoản :

Nợ TK156: 450.000.000

Nợ TK1331:45.000..000

Có TK331:495.000.000

Căn cứ vào HĐGTGT, phiếu nhập kho kế toán ghi phản ánh vào sổ Nhật ký chung (biểu 2.13) từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi sổ cái TK156 (biểu 2.14) và cái tài khoản có liên quan.

**Tiếp ví dụ 4 :**Ngày 28/11/2017 Công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN xuất bán 25.000 bao thuốc lá công ty XNK Gia Hưng Quảng Tây.Trung Quốc với trị giá xuất kho là 450.000.000, chưa thanh toán.

Kế toán định khoản:

Nợ TK632: 450.000.000

Có TK156: 450.000.000

Căn cứ vào HĐGTGT, phiếu nhập kho kế toán ghi phản ánh vào sổ Nhật ký chung (biểu 2.13) từ sổ Nhật ký chung kế toán ghi sổ cái TK156(biểu 2.14) và cái tài khoản có liên quan.

## **CHƯƠNG III: MỘT SỐ BIỆN PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG HÓA TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LONG HẢI VIỆT NAM**

### **3.1.Nhận xét chung về công tác kế toán hàng hóa tại công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN.**

Trong 5 năm đi vào hoạt động công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN đã trải qua không ít khó khăn thách thức để vươn lên tạo chỗ đứng cho mình trên thị trường. Đặc biệt trong nền kinh tế có nhiều cạnh tranh, nhưng chính những rào cản đó đã tạo ra những động lực để công ty nỗ lực phát triển , từng bước tạo dựng vị trí riêng của mình trên thị trường.

Mặc dù vẫn phải đối mặt với khó khăn nhưng với sự năng động sáng tạo không ngừng của đội ngũ nhân viên , công tác kế toán không ngừng củng cố và hoàn thiện, trở thành công cụ đắc lực phục vụ cho công tác quản lý kinh doanh của công ty.

Qua thời gian tìm hiểu và thực tập tại công ty , được sự giúp đỡ của các anh chị nhân viên trong công ty và với những kiến thức được tiếp thu tìm hiểu tại trường, em nhận thấy công tác kế toán hàng tồn kho tại công ty có những ưu khuyết điểm sau:

#### **3.1.1.Uưu điểm :**

-Tổ chức bộ máy công ty gọn nhẹ, hợp lý. Các phòng ban được tổ chức Khoa học có sự chỉ đạo giám sát từ cấp trên, phân công công việc theo hướng chuyên môn hóa làm giảm áp lực cho lãnh đạo. Đội ngũ nhân viên có kinh nghiệm đều có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm, không ngừng nâng cao bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán , cung cấp các thông tin cho ban lãnh đạo ra những quyết định đúng đắn kịp thời.

-Công ty sử dụng hệ thống chứng từ kế toán theo quy định hiện hành của Bộ tài chính. Hệ thống chứng từ, tài khoản kế toán công ty sử dụng nhìn chung phù hợp với đặc điểm của công ty, phần nào đáp ứng được nhu cầu quản lý.



- Hệ thống tài khoản: Hiện nay công ty áp dụng hệ thống tài khoản theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài Chính , công ty luôn cập nhập những thay đổi trong chế độ kế toán .

- Hệ thống chứng từ: Các chứng từ mà công ty sử dụng để hạch toán đều đúng với biểu mẫu mà Bộ tài chính ban hành: Phiếu thu, phiếu chi, phiếu xuất kho, phiếu nhập kho... Các chứng từ được kiểm tra, luân chuyển một cách thường xuyên , phù hợp với nghiệp vụ kinh tế phát sinh . Mọi chứng từ sổ sách đều tập trung về phòng kế toán chịu sự kiểm tra trực tiếp từ kế toán trưởng vì vậy số liệu được làm chuyển qua một cách chính xác , rõ ràng đúng trình tự. Các chứng từ được lưu trữ cẩn thận theo từng loại , từng hợp đồng thuận lợi cho việc tìm kiếm đối chiếu.

- Hệ thống sổ sách: Công ty sử dụng hình thức sổ kế toán là hình thức sổ Nhật Ký Chung , hình thức này khá phù hợp với tình hình kinh doanh của công ty. Hình thức này tương đối đơn giản, dễ hiểu. Các sổ sách ,bảng biểu được công ty ghi chép đầy đủ cẩn thận , hạch toán rõ ràng theo quy định của Bộ Tài Chính, tạo điều kiện cho việc đối chiếu kiểm tra số liệu thực tế với số liệu trên sổ sách.

-Trong công tác theo dõi hàng hóa nhập- tồn- kho trong kỳ kế toán luôn cập nhập phản ánh đầy đủ tình hình biến động tăng giảm lên hệ thống sổ sách của công ty.

-Về kế toán chi tiết hàng tồn kho: Công ty hạch toán chi tiết hàng hóa tồn kho theo phương pháp ghi thẻ song song, phương pháp này dễ làm, đơn giản, dễ kiểm tra số liệu. Tại công ty công tác hạch toán chi tiết hàng tồn kho, giữa phòng kế toán và thủ kho luôn có sự phối hợp chặt chẽ, thủ kho theo dõi, quản lý hàng hóa, kế toán theo dõi chi tiết hàng hóa thông qua sổ sách, chứng từ. Cùng với đó , công ty luôn đối chiếu kiểm tra giữa sổ kế toán chi tiết với thủ kho, đối chiếu số liệu trên Bảng tổng hợp Nhập- Xuất-Tồn với số liệu trên sổ kế toán tổng hợp để đảm bảo tính chính xác, kịp thời thông báo cho quản lý nếu cần thiết.

- Về kế toán tổng hợp hàng tồn kho :Công tác kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên nên liên tục cập nhập được tình hình hoạt

động của công ty, bất kỳ thời điểm nào cũng tính được giá trị nhập-xuất hiện có của hàng hóa.

- Về phương pháp tính giá hàng tồn kho: Công ty tính trị giá hàng xuất kho theo phương pháp Nhập trước- Xuất trước là phù hợp với đặc điểm của công ty. Với việc áp dụng phương pháp này kế toán có thể tính được ngay trị giá xuất kho do vậy đảm bảo cung cấp số liệu kịp thời cho kế toán ghi chép.

Nhìn chung tổ chức kế toán hàng hóa trong công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN phù hợp với phương pháp kế toán hàng tồn kho hiện hành, tuân thủ các quy định của Bộ Tài Chính ban hành về hệ thống tài khoản hạch toán, hệ thống chứng từ, sổ sách đảm bảo sự thống nhất giúp nhà nước có thể kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp.

### **3.1.2.Nhược điểm :**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được về công tác kế toán nói chung và công tác kế toán hàng hóa nói riêng công ty vẫn còn tồn tại những thiếu sót nhất định cần được hoàn thiện để đem lại những kết quả tốt hơn.

-Việc áp dụng công nghệ thông tin vẫn còn hạn chế, nên áp dụng phần mềm kế toán máy nhằm giảm tải việc ghi chép và không gian lưu trữ chứng từ, sổ sách. Việc sử dụng sổ sách thủ công gây khó cho việc theo dõi số liệu, các nghiệp vụ kinh tế, nên việc cung cấp số liệu chưa được nhanh chóng hiệu quả.

- Hiện nay hàng hóa của công ty tuy chưa nhiều nhưng với việc hệ thống mã tài khoản hiện nay chưa được tối ưu, phân định rõ ràng. Đây là vấn đề mà công ty cần quan tâm, xem xét để có được một hệ thống hàng hóa được mã hóa khoa học thuận tiện trong việc ứng dụng phần mềm kế toán sau này.

-Công tác kiểm kê hàng tồn kho được thực hiện theo quý nên không phát hiện kịp thời những mất mát, hư hỏng để xử lý kịp thời. Vì vậy công ty cần phải thực hiện công tác kiểm kê thường xuyên để kịp thời xử lý.

- Hệ thống sổ sách chưa được hoàn thiện rõ ràng khiến cho việc theo dõi các nghiệp vụ kinh tế phát sinh khó khăn. Công ty nên đổi mẫu sổ để tiện cho việc theo dõi của kế toán cũng như ban lãnh đạo.

-Tại công ty chưa thực hiện việc trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong khi thị trường hàng hóa biến động không ngừng, giá cả hàng hóa không ổn định. Việc lập dự phòng sẽ giúp công ty bình ổn giá trị hàng hóa trong kho, tránh được cú sốc của giá cả thị trường.

### **3.2. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán hàng hóa tại công ty TNHH thương mại Long Hải VN.**

#### **3.2.1. Về công tác quản lý hàng tồn kho theo danh điểm**

Để thuận tiện có việc quản lý hàng hóa được chặt chẽ thống nhất, đối chiếu kiểm tra hàng hóa dễ dàng, dễ phát hiện khi xảy ra sai sót và thuận tiện cho việc muốn tìm kiếm thông tin về một loại hàng hóa nào đó, trước hết công ty nên mở “Sổ danh điểm hàng hóa”. Sổ danh điểm hàng hóa được mở theo tên gọi, quy cách hàng hóa bằng hệ thống chữ số, đơn vị tính muốn mở được sổ này trước hết công ty phải xác định sổ danh điểm hàng hóa thống nhất trong công ty chứ không phải xác định tùy ý chỉ giữa kho và phòng kế toán. Phải có sự kết hợp nghiên cứu của phòng kế toán, phòng kế toán cung ứng sau đó trình lên cấp trên để thống nhất và sử dụng trong công ty.

Việc xây dựng sổ danh điểm hàng hóa góp phần giảm bớt khối lượng công việc hạch toán, giúp cho việc quản lý từng loại hàng hóa sẽ tránh được nhầm lẫn, thiếu sót, khoa học, chặt chẽ hơn và cũng giúp cho việc thống nhất giữa thủ kho và kế toán trong việc lập bảng kê, báo cáo nhập xuất tồn kho. Thuận tiện cho việc sử dụng phần mềm kế toán cho phần vận hành kế toán hàng tồn kho trên máy tính.

Sổ danh điểm có thể được xây dựng theo mẫu sau:

Nhóm hàng	Danh điểm hàng hóa	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Ghi chú
156.1		Thuốc lá		
	TK156.1.1	Thuốc lá Mevius	Bao	
	TK156.1.1.1	Thuốc lá Mevius Original Blue	Bao	
	TK156.1.1.2	Thuốc lá Mevius Sky Blue	Bao	
	.....			
	TK156.1.2	Thuốc lá Marlboro	Bao	
	TK156.1.2.1	Thuốc lá Marlboro Red	Bao	
	TK156.1.2.2	Thuốc lá Marlboro Black Menthol	Bao	
	.....			
156.2		Bánh		
	TK156.2.1	Bánh Cookie hộp sắt Lengend 580g	Hộp	
	TK156.2.2	Bánh Cookie hộp sắt Merry 320g	Hộp	
	.....			
156.3		Socola		
	TK156.3.1	Socola Lesvour 150g	Hộp	
	TK156.3.2	Socola Lesvour 180g	Hộp	
	.....			

Mở sổ danh điểm hàng hóa phải có sự kết hợp nghiên cứu của phòng kế toán, sau đó trình lên cơ quan chủ quản của công ty để thống nhất quản lý và sử dụng trong toàn công ty. Cụ thể:

+Hệ thống chứng từ liên quan đến danh điểm hàng hóa( phiếu nhập kho, phiếu xuất kho) phải bổ sung danh điểm của từng loại hàng hóa.

+Hệ thống sổ sách kế toán như sổ chi tiết hàng hóa, sổ chi tiết bán hàng, Bảng tổng hợp nhập xuất tồn cũng chi tiết theo từng danh điểm hàng hóa.

Khi xây dựng được hệ thống danh điểm hàng hóa thì việc theo dõi, kiểm tra hàng hóa được dễ dàng hơn nhiều như vậy ban lãnh đạo có thể đưa ra hướng giải quyết kịp thời để không làm ảnh hưởng đến tiến độ hoạt động của doanh nghiệp.

### **3.2.2. Về công tác ghi chép sổ sách của công ty**

Doanh nghiệp vẫn còn áp dụng hình thức kế toán thủ công là giảm tiến độ công việc. Vì vậy, doanh nghiệp nên áp dụng hình thức kế toán máy để việc hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh cũng như việc quản lý số liệu được thực hiện nhanh chóng, gọn nhẹ, hiệu quả.

Trong thời đại hiện nay hầu hết các công ty đã áp dụng hình thức kế toán máy nên công ty cũng nên tiếp thu sự tiến bộ đó để giúp cho việc quản lý nghiệp vụ kinh tế của bộ phận kế toán cũng như ban lãnh đạo của công ty dễ dàng hơn. Trước khi áp dụng phần mềm kế toán công ty cử nhân viên đi đào tạo để tiếp cận với phần mềm kế toán, có kiến thức về phần mềm kế toán để áp dụng tạo công ty.

Nếu công ty hoàn thiện được bộ máy kế toán và áp dụng phương pháp kế toán máy thì hiệu quả công việc sẽ cao hơn, việc cung cấp thông tin và số liệu sẽ được chính xác và nhanh chóng giúp quản lý đưa ra phương pháp lãnh đạo công ty tốt hơn, cho công ty đạt lợi nhuận cao hơn.

Sau đây em xin giới thiệu một số phần mềm phổ biến hiện nay:

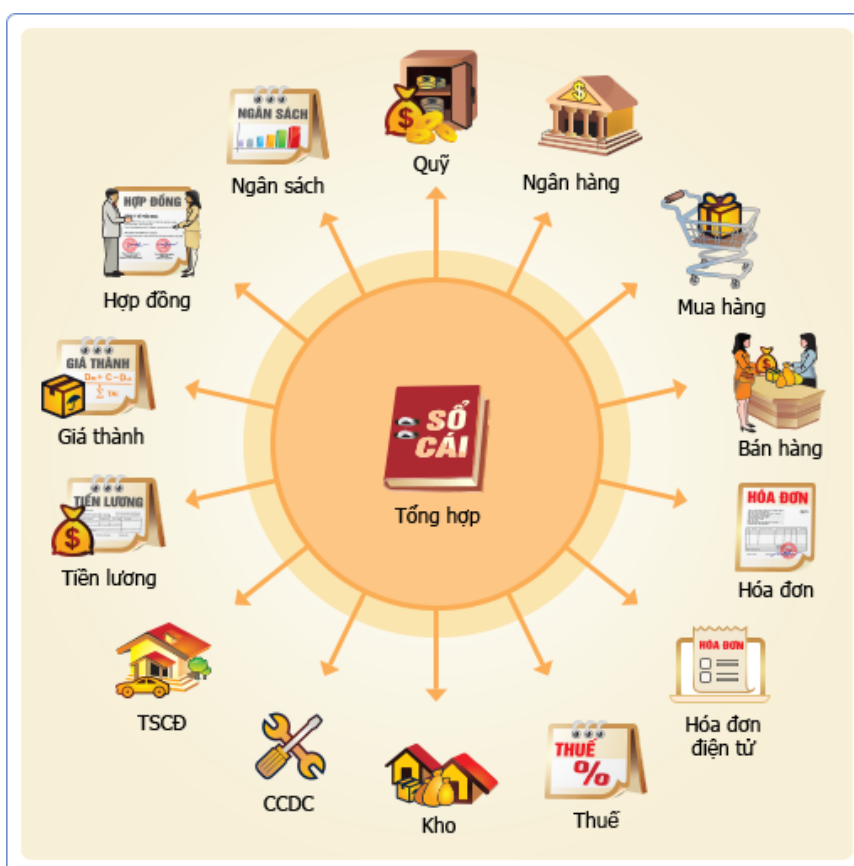
## Phần mềm kế toán MISSA SME.NET 2017

-Phần mềm kế toán MISSA có giao diện trực quan dễ sử dụng, thân thiện với người sử dụng, cho phép cập nhập dữ liệu như nhiều hóa đơn phiếu chi một cách linh hoạt, các mẫu giấy tờ chứng từ tuân theo quy định hiện hành.

-Phần mềm cho phép tạo nhiều cơ sở dữ liệu- mỗi đơn vị được thao tác trên một cơ sở dữ liệu khác nhau độc lập. Khả năng thao tác ghi, lưu sổ tốt, tính toán với sự chính xác cao ít sai sót.

Giá phần mềm khoảng 7.000.000 – 13.000.000 triệu đồng.(Tùy thuộc vào gói mua).

Hình ảnh minh họa cho phần mềm MISSA SME.NET 2017



## Phần mềm kế toán SIMBA

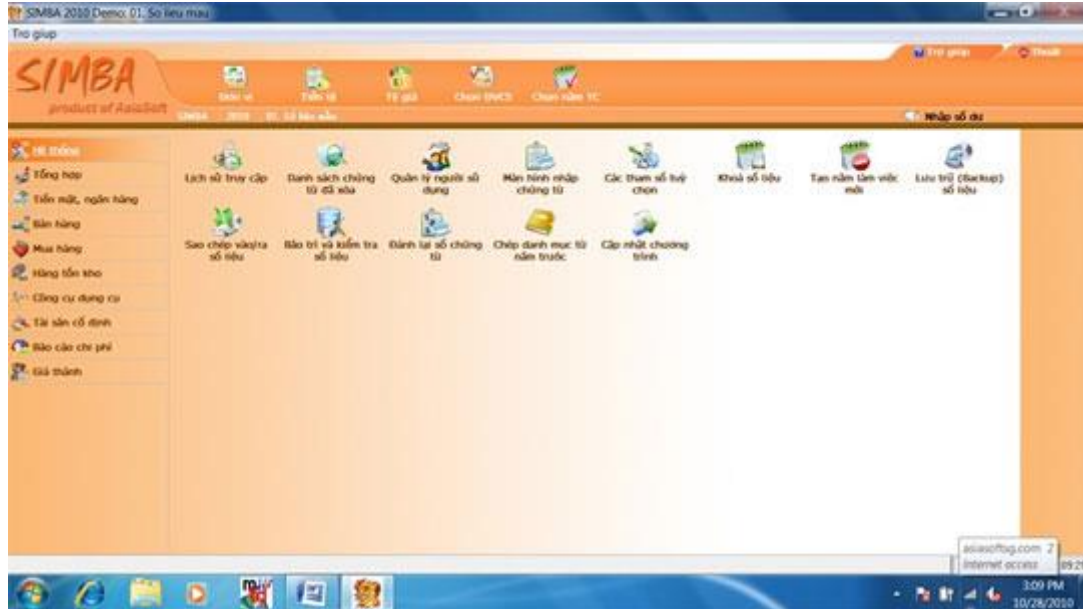
-Sản phẩm có giao diện đơn giản dễ sử dụng tuân thủ đúng các Quy định thông tư của Nhà nước ban hành , thiết kế phù hợp với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh có đơn vị kế toán nhỏ, chi phí đầu tư không cao.

-Phần mềm có video, sách hướng dẫn giúp cho người dùng dễ dàng tìm hiểu sử dụng.Sản phẩm có tính bảo mật cao, tính giá thành theo nhiều phương pháp,

cập nhập đầy đủ các biểu mẫu mới nhất của Bộ Tài Chính, Cơ quan Thuế, kết xuất ra Excel một cách dễ dàng.

Giá phần mềm khoảng 4.000.000 triệu đồng.

Hình ảnh minh họa phần mềm SIMBA



### 3.2.3. Một số giải pháp khác

- Về công tác tổ chức kiểm kê hàng tồn kho:

Doanh nghiệp nên hoàn thiện công tác kiểm kê kho, tiến hành kiểm kê thường xuyên hàng tháng để kịp thời phát hiện những loại hàng hóa bị thiếu hụt hay còn dư thừa để có những biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời cũng như đề ra được các biện pháp thu mua, xuất bán tránh lãng phí, tổn thất kinh tế ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh. Công tác kiểm kê thường sử dụng thước đo hiện vật để đo lường như đo đếm tại chỗ. Khi phát hiện thừa thiếu hàng hóa tại kho kế toán phải xác định nguyên nhân và ghi sổ kế toán.

Các bước thực hiện kiểm kê:

Thứ nhất : Công ty ban hành quyết định kiểm kê, thành lập hội đồng kiểm kê. Chủ tịch hội đồng kiểm kê là Giám đốc, Hội đồng kiểm kê phải có mặt kế toán (kế toán quản lý số liệu trên sổ sách) và các thành viên kiểm kê khác tham gia.

Thứ hai: Tiến hành kiểm kê Hội đồng kiểm kê tiến hành đến số lượng còn thực tế trên sổ sách và kho hàng hóa.

Thứ ba: Lập biên bản kiểm kê báo cáo kết quả kiểm kê (đủ, thừa, thiếu)

-Về hệ thống kho tàng bến bãi:

Hàng hóa công ty có nhiều chủng loại khác nhau đặc biệt là các loại hàng hóa thực phẩm dễ bị ẩm mốc, hư tổn nên công tác bảo quản hàng hóa là hết sức quan trọng. Vì vậy công ty cần hết sức chú ý đến các kho tàng bến bãi. Thường xuyên trùng tu kiểm tra các kho hiện có, có thể bổ sung thêm kho bến bãi để đảm bảo chất lượng hàng hóa một cách tốt nhất, tránh những rủi ro hỏng hóc xuống mức tối thiểu, tránh gây tổn thất cho công ty.



## KẾT LUẬN

Để trở thành công cụ quản lý có hiệu lực, kế toán nói chung và kế toán hàng tồn kho nói riêng phải luôn được cải tiến và hoàn thiện nhằm đáp ứng công tác quản lý trong nền kinh tế hiện nay. Kế toán hàng tồn kho chính xác, đầy đủ là điều kiện cần thiết để cung cấp nhanh chóng kịp thời các thông tin giúp cho nhà quản lý đưa ra những quyết định đúng đắn, sáng suốt mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Sau thời gian thực tập tại công ty, được sự quan tâm giúp đỡ của Ths. Trần Thị Thanh Thảo và các anh chị nhân viên công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN, em đã nhận thức được mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn trong hoạt động kế toán của công ty, sự cần thiết cũng như tầm quan trọng của kế toán nói chung và kế toán hàng tồn kho nói riêng.

Do thời gian thực tập ngắn và kiến thức còn hạn chế, khóa luận không khỏi tránh những sai sót, em mong nhận được sự đóng góp cũng như giúp đỡ của các thầy cô.

Em xin chân thành cảm ơn!

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chế độ kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ (Ban hành theo thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài Chính –Nhà xuất bản Tài Chính).
2. Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam.
3. Sổ sách kế toán công ty TNHH Thương Mại Long Hải VN (2017)
4. Một số trang web: webketoan.com, ketoanthucte.com.....